

TỔNG CỤC THUẾ



**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ DÀNH CHO HỘ KINH DOANH, CÁ
NHÂN ĐĂNG KÝ, KHAI,
NỘP THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI
ĐIỆN TỬ**

MỤC LỤC

I TỔNG QUAN	3
1 Mục đích	3
2 Thuật ngữ và các từ viết tắt	3
II NỘI DUNG HƯỚNG DẪN CHI TIẾT	3
1 Chức năng Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử	3
1.1 Trường hợp 1: Người Việt Nam có tài khoản VneID mức 2 và chưa có Mã số thuế (10 số).....	5
1.2 Trường hợp 2: Người Việt Nam có tài khoản VneID mức 2, đã có MST 10 số, chưa có MST thương mại điện tử	11
1.3 Trường hợp 3: Người Việt Nam có tài khoản VneID mức 2, đã có mã 10 số và MST cho hoạt động thương mại điện tử.....	18
2 Chức năng Khai thuế	19
2.1 kê khai tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh	19
2.1.1 Trường hợp NNT chọn loại tờ khai chính thức	22
2.1.2 Trường hợp NNT chọn loại tờ khai bổ sung.....	28
2.2 Tra cứu tờ khai đã nộp đến CQT	36
3 Chức năng Nộp thuế	38
3.1 Nộp thuế	38
3.2 Tra cứu chứng từ	55
3.3 Liên kết tài khoản ngân hàng.....	57
3.4 Hủy liên kết tài khoản ngân hàng	60
4 Chức năng Tra cứu	63
4.1 Chức năng Tra cứu thông tin NNT	63
4.2 Tra cứu nghĩa vụ thuế	64
4.3 Tra cứu hồ sơ đăng ký Thuế đã nộp	65
4.4 Tra cứu thông báo Cơ quan Thuế gửi	66
5 Chức năng Thông tin tài khoản	67
5.1 Thông tin người nộp thuế	67

I TỔNG QUAN

1 Mục đích

Mục đích của tài liệu hướng dẫn sử dụng mô tả từng bước cho người nộp thuế sử dụng hệ thống để đăng ký tài khoản, đăng nhập, khai thuế, nộp thuế, tra cứu.

2 Thuật ngữ và các từ viết tắt

STT	Thuật ngữ/ chữ viết tắt	Mô tả
1	NNT	Người nộp thuế
2	CQT	Cơ quan thuế
3	MST	Mã số thuế
4	CBT	Cán bộ thuế

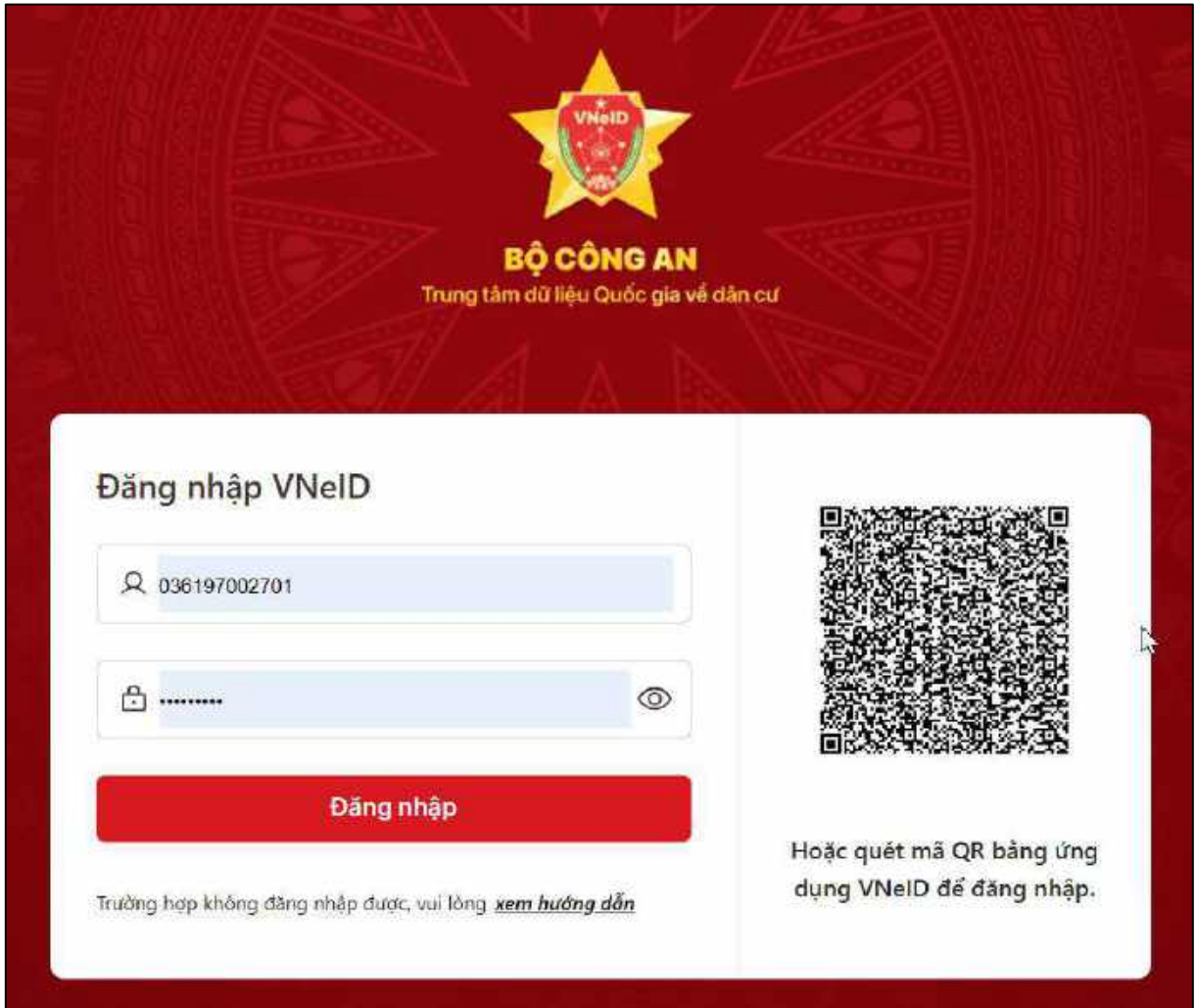
II NỘI DUNG HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

1 Chức năng Đăng nhập bằng tài khoản Định danh điện tử

Bước 1: Tại màn hình trang chủ, NNT chọn “**Đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử**”



Bước 2: Hệ thống điều hướng sang BCA:



NNT thực hiện nhập user/pass được BCA cấp đăng nhập vào Vneid.

+ Nếu tài khoản định danh của bạn mức 1: Hệ thống hiển thị cảnh báo:



+ Nếu tài khoản định danh của bạn là mức 2: Hệ thống kiểm tra ràng buộc

theo các trường hợp sau:

1.1 Trường hợp 1: Người Việt Nam có tài khoản VneID mức 2 và chưa có Mã số thuế (10 số)

- NNT thực hiện đăng nhập qua tài khoản VneID, hệ thống kiểm tra NNT chưa có MST 10 số thì hiển thị màn hình như sau:

THUẾ VIỆT NAM
Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế tử thương mọi điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 024184004895
Tên: DUONG THI NGA
Đăng xuất

ĐĂNG KÝ THUẾ TRA CỨU THÔNG TIN NNT HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người nộp chưa được cấp Mã số thuế, đề nghị kê khai các thông tin để được Cơ quan thuế cấp Mã số thuế

01 Thông tin chung 02 kê khai hồ sơ 03 Kiểm tra 04 Nộp hồ sơ 05 Kết quả

Tên người nộp thuế (*) DUONG THI NGA
Số CCCD (*) 024184004895
Ngày sinh(*) 27/11/1998

Tiếp tục >

- Màn hình thông tin chung bước 1 gồm các thông tin:

+ Tên người nộp thuế: Tự động hiển thị theo thông tin tài khoản đăng nhập, không cho sửa

+ Số CCCD: Tự động hiển thị số CCCD theo thông tin tài khoản đăng nhập, không cho sửa

+ Ngày sinh: Tự động hiển thị ngày sinh theo thông tin tài khoản đăng nhập, không cho sửa

Bước 3: Nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống chuyển đến màn hình bước 2. Kê khai hồ sơ



Đăng xuất

DĂNG KÝ THUẾ TRA CỨU THÔNG TIN NNT HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người nộp thuế được cấp Mã số thuế, có nghĩa là khai cáo thông tin đã được Cơ quan Thuế cấp Mã số thuế



Tờ khai đăng ký thuế

1. Tên người nộp thuế (*)

2. Mã số thuế (nếu có)

3. Thông tin đại lý thuế (nếu có)
 3a. Tên:
 3b. Mã số thuế:
 3c. Hợp đồng đại lý thuế
 Số: Ngày:

4. Địa chỉ kinh doanh
 4a. Số nhà, đường phố/văn phòng/thôn (*)

4b. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương (*)

4c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (*)

4d. Phường/Xã/Thị trấn (*)

4đ. Điện thoại (*) **Fax**

Email (*)

5. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính)
 5a. Số nhà, đường phố/văn phòng/thôn kèm tên thư bưu điện:
 5b. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương:
 5c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương:
 5d. Phường/Xã/Thị trấn:
 5đ. Điện thoại: Fax:
 Email:

7. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có)
 7a. Số:
 7b. Ngày cấp:
 7c. Cơ quan cấp:

9. Văn kinh doanh (nếu có):

10. Ngành nghề kinh doanh chính (*) [Tìm kiếm](#)

11. Ngày bắt đầu hoạt động (*)

12. Tình trạng đăng ký thuế (*)
 Cấp mới Tái hoạt động SXKD

13. Thông tin về các đơn vị liên quan
 Có cửa hàng, cửa hiệu, kho hàng phụ thuộc

< Quay lại Tiếp tục >

(Màn hình kê khai hồ sơ)


Các chỉ tiêu màn hình kê khai hồ sơ đăng ký thuế:

- 1. Tên người nộp thuế: Tự động hiển thị tên người nộp thuế theo tài khoản đăng nhập qua VneID, cho phép sửa
- 2. Mã số thuế (nếu có): Trường hợp NNT có MST 10 số thì tự động hiển thị, không cho sửa. **Trường hợp NNT chưa có MST 10 số, hệ thống để trống và khóa không cho nhập**
- 3. Thông tin đại lý thuế (nếu có): Không cho nhập
- 4. Địa chỉ kinh doanh: Bắt buộc nhập đầy đủ cả bộ địa chỉ
 - 4a. Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: cho phép sửa
 - 4b. Phường/Xã/Thị trấn: cho phép sửa
 - 4c. Quận/huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: cho phép sửa
 - 4d. Tỉnh/Thành phố: Cho phép nhập thông tin
 - 4đ. Điện thoại: Cho phép nhập thông tin
 - Fax: Cho phép nhập thông tin
 - Email : Cho phép nhập thông tin
- 5. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính).
 - 5a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn hoặc hòm thư bưu điện : Cho phép nhập thông tin
 - 5b. Phường/Xã/Thị trấn Ký tự (7) : Cho phép nhập thông tin
 - 5c. Quận/ Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh : Cho phép nhập thông tin
 - 5d. Tỉnh/Thành phố: Cho phép nhập thông tin
 - 5đ. Điện thoại: Cho phép nhập thông tin
 - Fax: Cho phép nhập thông tin
 - Email: Cho phép nhập thông tin
- 6. Thông tin về đại diện hộ kinh doanh
 - 6a. Họ và tên: Tự động hiển thị theo thông tin đăng nhập và không cho phép sửa
 - 6b. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 - Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: Hệ thống không cho sửa
 - Phường/xã/ thị trấn: Hệ thống không cho sửa

- Quận/huyện/Thị xã/
- Thành phố thuộc tỉnh: Hệ thống không cho sửa
- Tỉnh/Thành phố: Hệ thống không cho sửa
- 6c. Chỗ ở hiện tại
- Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: Hệ thống cho sửa
- Phường/xã/ thị trấn: Hệ thống cho sửa
- Quận/huyện/Thị xã/
- Thành phố thuộc tỉnh: Hệ thống cho sửa
- Tỉnh/Thành phố: Hệ thống cho sửa
- 6d. Thông tin khác
- Điện thoại : Hệ thống Cho phép nhập
- Fax : Hệ thống Cho phép nhập
- Email : Hệ thống Cho phép nhập
- 7. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có):
- 7a. Số : Hệ thống Cho phép nhập
- 7b. Ngày cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- 7c. Cơ quan cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- 8. Thông tin về giấy tờ của đại diện hộ kinh doanh
- 8a. Ngày sinh: Hệ thống tự động hiển thị và không cho phép sửa
- 8b. Quốc tịch : Hệ thống tự động hiển thị và không cho phép sửa
- Loại giấy tờ: Hệ thống tự động hiển thị và không cho phép sửa
- Số giấy tờ : Hệ thống tự động hiển thị và không cho phép sửa
- Ngày cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- Nơi cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- 9. Vốn kinh doanh : Hệ thống Cho phép nhập
- 10. Ngành nghề kinh doanh chính : Hệ thống Cho phép nhập
- 11. Ngày bắt đầu hoạt động : Hệ thống Cho phép nhập
- 12. Tình trạng đăng ký thuế : Hệ thống Cho phép nhập
- 13. Thông tin về các đơn vị liên quan
- Có cửa hàng, cửa hiệu : Hệ thống khóa.

Bước 4: NNT nhập các thông tin chỉ tiêu trên tờ khai, sau đó nhấn “Tiếp tục”,

hệ thống chuyển sang màn hình bước 3. Kiểm tra



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thường mọi điện tử, kinh doanh trên nền tảng số.

Phiên bản v1.0.0
SỐ QUẢN LÝ 024184004895
TÊN: DƯƠNG THỊ NGÀ

[Đăng xuất](#)

[ĐĂNG KÝ THUẾ](#)
[TRÀ CỨU THÔNG TIN NHÌT](#)
[HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG](#)

Nguồn nộp thuế được cấp mã số thuế, kê khai và nộp các thông tin sẽ được Cơ quan thuế cấp mã số thuế

01
Thông tin chung

02
Mã số thuế

03
Kiểm tra

04
Nộp số thuế

05
Kết quả

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ
(Dùng cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh)

Mã số: 03-ĐK-TG-T

(Ban hành kèm theo Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 03/10/2020 của Bộ Tài chính)

1. Tên người nộp thuế: DƯƠNG THỊ NGÀ

2. Mã số thuế (nếu có):

3. Thông tin đại lý thuế (nếu có):

3a. Tên:

3b. Mã số thuế:

3c. Hợp đồng đại lý thuế: Số _____ ngày _____

4. Địa chỉ kinh doanh

4a. Số nhà, đường phố/km/số thôn: KHU PHỐ MAI ĐỒNG

4b. Phường/xã/Thị trấn: Phường Hương Mạc

4c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Từ Sơn

4d. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Bắc Ninh

4e. Điện thoại: 0685867736 / Fax:

Email: TC.Hiep@gmail.com

6. Thông tin về đại diện hộ kinh doanh

6a. Họ và tên: DƯƠNG THỊ NGÀ

6b. Địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Số nhà, đường phố/km/số thôn: KHU PHỐ MAI ĐỒNG, Phường/xã/Thị trấn: Phường Hương Mạc, Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Từ Sơn, Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Bắc Ninh

6c. Chủ ở/Nhận tại: Số nhà, đường phố/km/số thôn: KHU PHỐ MAI ĐỒNG, Phường/xã/Thị trấn: Phường Hương Mạc, Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Từ Sơn, Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Bắc Ninh

6d. Thông tin khác: Điện thoại: / Fax: Email: Website:

5. Địa chỉ nhận thông báo thuế (nếu có khi nhận được thông báo thuế hoặc địa chỉ trú sơ khởi)

5a. Số nhà, đường phố/km/số thôn hoặc hẻm thư bưu điện:

5b. Phường/xã/Thị trấn:

5c. Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương:

5d. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương:

5e. Điện thoại: / Fax:

5f. E-mail:

7. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có):

7a. Số:

7b. Ngày cấp:

7c. Cơ quan cấp:

8. Thông tin về giấy tờ của đại diện hộ kinh doanh

8a. Ngày sinh: 01/01/1984 8b. Quốc tịch:

8c. Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:

8d. Số Hộ khẩu: Ngày cấp: Nơi cấp:

8e. Số giấy thông hành (đối với thương nhân nước ngoài): Ngày cấp: Nơi cấp:

8g. Số CMND biên giới (đối với thương nhân nước ngoài): Ngày cấp: Nơi cấp:

8h. Số Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND): 024104004895 Ngày cấp: 01/01/2001 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QL An ninh và DL, QĐ về dân cư

9. Văn kinh doanh (nếu có): _____

10. Ngành nghề kinh doanh chính: HỒM ĐÓNG KẸM HỒM ĐÓNG

11. Ngày bắt đầu hoạt động: 01/01/2022

12. Tình trạng đăng ký thuế

Đã cấp mã Chưa hoạt động địa điểm kinh doanh đã chấm dứt hoạt động

13. Thông tin và các đơn vị liên quan

Cơ cấu hàng, hóa được kê khai phụ thuộc

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai.

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH
(Ký, ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên: _____
Chứng chỉ hành nghề số: _____

Mã captcha (7):

[Tiếp tục](#) [Quay lại](#)

(Màn hình bước 3. Kiểm tra)

- Tại màn hình này, hệ thống hiển thị dữ liệu đã nhập ở bước 2, và không cho sửa.
- NNT nhập mã captcha đúng theo hình ảnh

Bước 5: Nhấn “Nộp đăng ký”, hệ thống hiển thị màn hình bước 4. Nộp hồ sơ

(Màn hình 4. Nộp hồ sơ)

Bước 6: NNT nhập OTP, nhấn ‘Xác thực’

- Hệ thống thực hiện xác thực mã OTP
 - ✓ Trường hợp thông tin không hợp lệ, Hệ thống hiển thị cảnh báo
 - ✓ Trường hợp thông tin hợp lệ, hệ thống chuyển đến màn hình

tiếp theo

- Tại màn hình này hiển thị 2 dòng:

+ Mã số thuế cá nhân: hiển thị mã 10 số

+ Mã số thuế dành cho khai thuế, nộp thuế TMĐT: hiển thị mã 13 số dạng mã 10-888

- NNT nhấn “Đăng nhập lại” hệ thống về màn hình đăng nhập để NNT thực hiện đăng nhập lại và sử dụng các chức năng Khai thuế, Nộp thuế.

* Lưu ý: Hệ thống tự động tạo tài khoản cho MST cá nhân 10 số và MST dành cho khai thuế, nộp thuế TMĐT (mã 10-888) lấy thông tin email và SĐT từ cụm chỉ tiêu 4. Địa chỉ kinh doanh trên tờ khai 03/ĐK-TCT

1.2 Trường hợp 2: Người Việt Nam có tài khoản VneID mức 2, đã có MST 10 số, chưa có MST thương mại điện tử


- NNT thực hiện đăng nhập qua tài khoản VneID, hệ thống kiểm tra:

+ Nếu tồn tại nhiều MST tương ứng với tài khoản định danh điện tử, và chưa có mã số thuế dành cho hoạt động thương mại điện tử (Mã 10-888) hệ thống hiển thị popup cho phép NNT tự lựa chọn MST trong combobox: Ưu tiên MST có đăng ký xa nhất ở trên cùng (trạng thái MST là 00- Đang hoạt động). Sau khi chọn 1 MST trong danh sách, nhấn “Tiếp tục” hệ thống hiển thị màn hình cập nhật thông tin đăng ký thuế để được cấp mã số thuế cho hoạt động thương mại điện tử



The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' (Vietnam Tax Authority) website interface. At the top, there is a navigation bar with the text 'Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số' and a 'Đăng xuất' (Logout) button. Below the navigation bar, there are three menu items: 'ĐĂNG KÝ THUẾ', 'TRA CỨU THÔNG TIN NNT', and 'HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG'. The main content area features a large heading: 'Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số'. Below this heading, a central message reads: 'Chọn mã số thuế để đăng nhập Cổng thông tin điện tử dành cho Cá nhân, hộ kinh doanh có phát sinh hoạt động thương mại điện tử'. Underneath the message is a dropdown menu labeled 'Danh sách mã số thuế' with the placeholder text '--Vui lòng chọn--'. A blue button labeled 'Tiếp tục >' is positioned below the dropdown menu. At the bottom of the popup, there is a smaller text box that says 'Kê khai và nộp hồ sơ đăng ký thuế' and 'Kê khai hồ sơ đăng ký thuế để được cấp Mã số thuế'.

+ Nếu NNT có 1 MST 10 số và chưa có MST dành cho hoạt động thương mại điện tử (Mã 10-888), hệ thống hiển thị màn hình cập nhật thông tin đăng ký thuế để cấp mã số thuế cho hoạt động thương mại điện tử:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 024184004896
 Mã số thuế: 8118222604
 Tên: PHAM VĂN DÙNG

[Đăng xuất](#)

🏠
ĐĂNG KÝ THUẾ
TRA CỨU THÔNG TIN NNT
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người nộp chưa được cấp Mã số thuế cho hoạt động kinh doanh TMBĐT. đề nghị kê khai các thông tin để được Cơ quan thuế cấp Mã số thuế

01
Thông tin chung

02
Kê khai hồ sơ

03
Kiểm tra

04
Nộp hồ sơ

05
Kết quả

Tên người nộp thuế (*)	<input type="text" value="DƯƠNG THỊ NGÀ"/>
Số CCCD (*)	<input type="text" value="024184004896"/>
Ngày sinh(*)	<input type="text" value="27/11/1988"/>

[Tiếp tục >](#)

- Màn hình thông tin chung bước 1 gồm các thông tin:

- + Tên người nộp thuế: không cho sửa
- + Số CCCD: không cho sửa
- + Ngày sinh: không cho sửa

Bước 3: Nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống chuyển đến màn hình bước 2. Kê khai hồ sơ



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cơ nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v.0.0
Số CCOD: 024134094896
Mã số thuế: 0103222604
Tên: PHAMVANDUNG

[Đăng xuất](#)

[Trang chủ](#) [ĐĂNG KÝ THUẾ](#) [TRẢ CỨU THÔNG TIN NNT](#) [HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG](#)

Người nộp thuế được cấp Mã số thuế khi hoạt động kinh doanh TMDT, để nghị kê khai các thông tin để được Cơ quan thuế cấp Mã số thuế



Tờ khai đăng ký thuế

1. Tên người nộp thuế (*)
DUONG THI NGA

2. Mã số thuế (Nếu có)
0110322604

3. Thông tin đại lý thuế (nếu có)

3a. Tên
[Empty]

3b. Mã số thuế
[Empty]

3c. Hợp đồng đại lý thuế

Số [Empty] **Ngày** [Empty]

4. Địa chỉ kinh doanh

4a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn (*)
KHU PHỐ MAI ĐỒNG

4b. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương (*)
Bắc Ninh

4c. Quận/Huyện/Thị xã/Thị trấn phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (*)
Thành phố Từ Sơn

4d. Phường/Xã/Thị trấn (*)
Phường Hương Mạc

4f. Điện thoại (*) [Empty] **Fax** [Empty]

4g. Email (*)
cgg@nnt.com

5. Địa chỉ nhận hàng hóa thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận hàng hóa thuế khác địa chỉ trụ sở chính)

5a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn trực tiếp thu thuế
[Empty]

5b. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương
[Empty]

5c. Quận/Huyện/Thị xã/Thị trấn phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương
[Empty]

5d. Phường/Xã/Thị trấn
[Empty]

5f. Điện thoại [Empty] **Fax** [Empty]

5g. Email [Empty]

7. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có)

7a. Số [Empty]

7b. Ngày cấp [Empty]

7c. Cơ quan cấp [Empty]

9. Văn kinh doanh (đăng): 0

10. Ngành nghề kinh doanh chính (*)
J00212 - Hoạt động buôn bán [Tìm kiếm](#)

11. Ngày kê khai hoạt động (*)
01/07/2022

12. Tình trạng đăng ký thuế (*)

Đang mới Tái hoạt động SSKD

13. Thông tin về các đơn vị liên quan

Có nhà hàng, cửa hàng, kho hàng phụ thuộc

6. THÔNG TIN VỀ ĐẠI DIỆN TỐ KHINH DOANH

6a. Họ và tên (*)
DUONG THI NGA

6b. Địa chỉ nơi đăng ký thường trú
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn (*)
KHU PHỐ MAI ĐỒNG

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương (*)
Bắc Ninh

Quận/Huyện/Thị xã/Thị trấn phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (*)
Thành phố Từ Sơn

Phường/Xã/Thị trấn (*)
Phường Hương Mạc

6c. Địa chỉ hiện tại
Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn (*)
KHU PHỐ MAI ĐỒNG

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương (*)
Bắc Ninh

Quận/Huyện/Thị xã/Thị trấn phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (*)
Thành phố Từ Sơn

Phường/Xã/Thị trấn (*)
Phường Hương Mạc

6d. Thông tin khác:

Điện thoại: [Empty] **Fax:** [Empty]

Email: [Empty] **Website:** [Empty]

11. Thông tin về giấy tờ các đại diện hộ kinh doanh

8a. Ngày sinh (*)
01/07/1994

8b. Quốc tịch (*)
Việt Nam

Chọn loại giấy tờ (*)
CCCD

0c. Số CMND [Empty] **Ngày cấp:** [Empty]

Nơi cấp:
Chọn nơi cấp

0d. Số H3/chiếu [Empty] **Ngày cấp:** [Empty]

Nơi cấp:
Chọn nơi cấp

0e. Số giấy thông hành (đối với thương nhân nước ngoài): [Empty] **Ngày cấp:** [Empty]

Nơi cấp:
Chọn nơi cấp

0g. Số CMND biên giới (đối với thương nhân nước ngoài): [Empty] **Ngày cấp:** [Empty]

Nơi cấp:
Chọn nơi cấp

0h. CCOD (*) [Empty] **Ngày cấp (*)**
024134094896 010722604

Nơi cấp (*)
Cơ quan thuế Cục thuế Bắc Ninh và ĐÔNG và ĐỀN CỤ

[Quay lại](#) [Tiếp tục](#)

(Màn hình kê khai hồ sơ)


Các chỉ tiêu màn hình kê khai hồ sơ đăng ký thuế:

- 1. Tên người nộp thuế: Tự động hiển thị tên người nộp thuế theo tài khoản đăng nhập qua VneID, cho phép sửa
- 2. Mã số thuế (nếu có): Trường hợp NNT có MST 10 số thì tự động hiển thị, không cho sửa. **Trường hợp NNT chưa có MST 10 số, hệ thống để trống và khóa không cho nhập**
- 3. Thông tin đại lý thuế (nếu có): Không cho nhập
- 4. Địa chỉ kinh doanh: Bắt buộc nhập đầy đủ cả bộ địa chỉ
- 4a. Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/
 ấp/thôn : Tự động hiển thị theo địa chỉ cư trú, cho phép sửa
- 4b. Phường/Xã/Thị trấn: Tự động hiển thị theo địa chỉ cư trú, cho phép sửa
- 4c. Quận/huyện/Thị xã/: Tự động hiển thị theo địa chỉ cư trú, cho phép sửa
- 4d. Tỉnh/Thành phố : Tự động hiển thị theo địa chỉ cư trú, cho phép sửa
- 4đ. Điện thoại: Cho phép nhập thông tin
- Fax: Cho phép nhập thông tin
- Email : Cho phép nhập thông tin
- 5. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính).
- 5a. Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn hoặc hòm thư bưu điện: Cho phép nhập thông tin
- 5b. Phường/Xã/Thị trấn Ký tự (7): Cho phép nhập thông tin
- 5c. Quận/ Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Cho phép nhập thông tin
- 5d. Tỉnh/Thành phố: Cho phép nhập thông tin
- 5đ. Điện thoại: Cho phép nhập thông tin
- Fax: Cho phép nhập thông tin
- Email: Cho phép nhập thông tin
- 6. Thông tin về đại diện hộ kinh doanh
- 6a. Họ và tên: Cho phép nhập thông tin
- 6b. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 - Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: Hệ thống không cho sửa
 - Phường/xã/ thị trấn: Hệ thống không cho sửa
 - Quận/huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Hệ thống không cho sửa
 - Tỉnh/Thành phố: Hệ thống không cho sửa

- 6c. Chỗ ở hiện tại
- Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: Hệ thống cho sửa
- Phường/xã/ thị trấn: Hệ thống cho sửa
- Quận/huyện/Thị xã/
- Thành phố thuộc tỉnh: Hệ thống cho sửa
- Tỉnh/Thành phố : Hệ thống cho sửa
- 6d. Thông tin khác
- Điện thoại : Hệ thống Cho phép nhập
- Fax : Hệ thống Cho phép nhập
- Email: Hệ thống Cho phép nhập
- 7. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có):
- 7a. Số: Hệ thống Cho phép nhập
- 7b. Ngày cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- 7c. Cơ quan cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- 8. Thông tin về giấy tờ của đại diện hộ kinh doanh
- 8a. Ngày sinh : Hệ thống tự động hiển thị theo thông tin đăng nhập, không cho sửa
- 8b. Quốc tịch : Hệ thống tự động hiển thị theo thông tin đăng nhập, không cho sửa
- Loại giấy tờ: Hệ thống tự động hiển thị theo thông tin đăng nhập, không cho sửa
- Số giấy tờ : Hệ thống tự động hiển thị số CCCD, không cho sửa
- Ngày cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- Nơi cấp : Hệ thống Cho phép nhập
- 9. Vốn kinh doanh : Hệ thống Cho phép nhập
- 10. Ngành nghề kinh doanh chính: Hệ thống Cho phép nhập
- 11. Ngày bắt đầu hoạt động : Hệ thống Cho phép nhập
- 12. Tình trạng đăng ký thuế: Hệ thống Cho phép nhập
- 13. Thông tin về các đơn vị liên quan
- Có cửa hàng, cửa hiệu: Hệ thống khóa

Bước 4: NNT nhập các thông tin chỉ tiêu trên tờ khai, sau đó nhấn “*Tiếp tục*”,

hệ thống chuyển sang màn hình bước 3. Kiểm tra



THUẾ VIỆT NAM
Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
kê khai, nộp thuế từ phương tiện điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCQD: 034184004896
Mã số thuế: 0118222804
TÊN: PHAM VĂN ĐÔNG

[Đăng xuất](#)

ĐĂNG KÝ THUẾ
TRA CỨU THÔNG TIN NHТ
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Người nộp thuế được cấp Mã số thuế cho hoạt động kinh doanh THUẾ để khai các thông tin để được Cơ quan thuế cấp Mã số thuế

01 THÔNG TIN CHUNG
02 SỐ QUẢN LÝ SỐ
03 KIỂM TRA
04 HỌ TÊN SỐ
05 KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ
(Dùng cho số kinh doanh, cá nhân kinh doanh)

Mẫu số: 03-ĐK-TCT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 115/2020/TT-BTTTT ngày 05/12/2020 của Bộ Tài chính)

1. Tên người nộp thuế: DƯƠNG THỊ NGÀ

2. Mã số thuế (nếu có): 0118222804

3. Thông tin đại lý thuế (nếu có):

3a. Tên:

3b. Mã số thuế:

3c. Hợp đồng đại lý thuế, số ngày:

4. Địa chỉ kinh doanh

4a. Số nhà, đường phố/văn phòng: KHU PHỐ MẠI ĐÔNG

4b. Phường/Quận/Thị trấn: Phường Hương Mạc

4c. Quận/Huyện/Thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Từ Sơn

4d. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Bắc Ninh

4e. Điện thoại: 0167431222 Fax:

Email: cggmai.com

5. Địa chỉ nhận thông báo thuế *(nếu có, địa chỉ này có thể nhận thông báo thuế khác địa chỉ tư sở/nhà)*

5a. Số nhà, đường phố/văn phòng hoặc bém thư bưu điện:

5b. Phường/Quận/Thị trấn:

5c. Quận/Huyện/Thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương:

5d. Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương:

5e. Điện thoại: Fax:

5f. E-mail:

6. Thông tin về địa điểm hệ kinh doanh

6a. Họ và tên: DƯƠNG THỊ NGÀ

6b. Địa chỉ nơi đăng ký thường trú:

Số nhà, đường phố/văn phòng: KHU PHỐ MẠI ĐÔNG

Phường/Quận/Thị trấn: Phường Hương Mạc

Quận/Huyện/Thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Từ Sơn

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Bắc Ninh

6c. Chế độ hòa sa:

Số nhà, đường phố/văn phòng: KHU PHỐ MẠI ĐÔNG

Phường/Quận/Thị trấn: Phường Hương Mạc

Quận/Huyện/Thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Từ Sơn

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Bắc Ninh

6d. Thông tin khác:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

7. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có):

7a. Số:

7b. Ngày cấp:

7c. Cơ quan cấp:

8. Văn kinh doanh (nếu có):

8a. Ngày cấp:

8b. Nơi cấp:

9. Ngành nghề kinh doanh chính

Hoạt động truyền hình

11. Ngày bắt đầu hoạt động

01/01/2023

12. Tình trạng đăng ký thuế

Cập nhật Tôi hoạt động địa điểm kinh doanh đã chấm dứt hoạt động

13. Thông tin về các đơn vị liên quan

Có cửa hàng, cửa bán, kho hàng phụ thuộc

Không nhận kết quả tập trụ sở cơ quan thuế

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai.

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2023


ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH
(Ký, ghi họ tên)

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chức vụ/hạng nghề số:

Mã captcha (*)



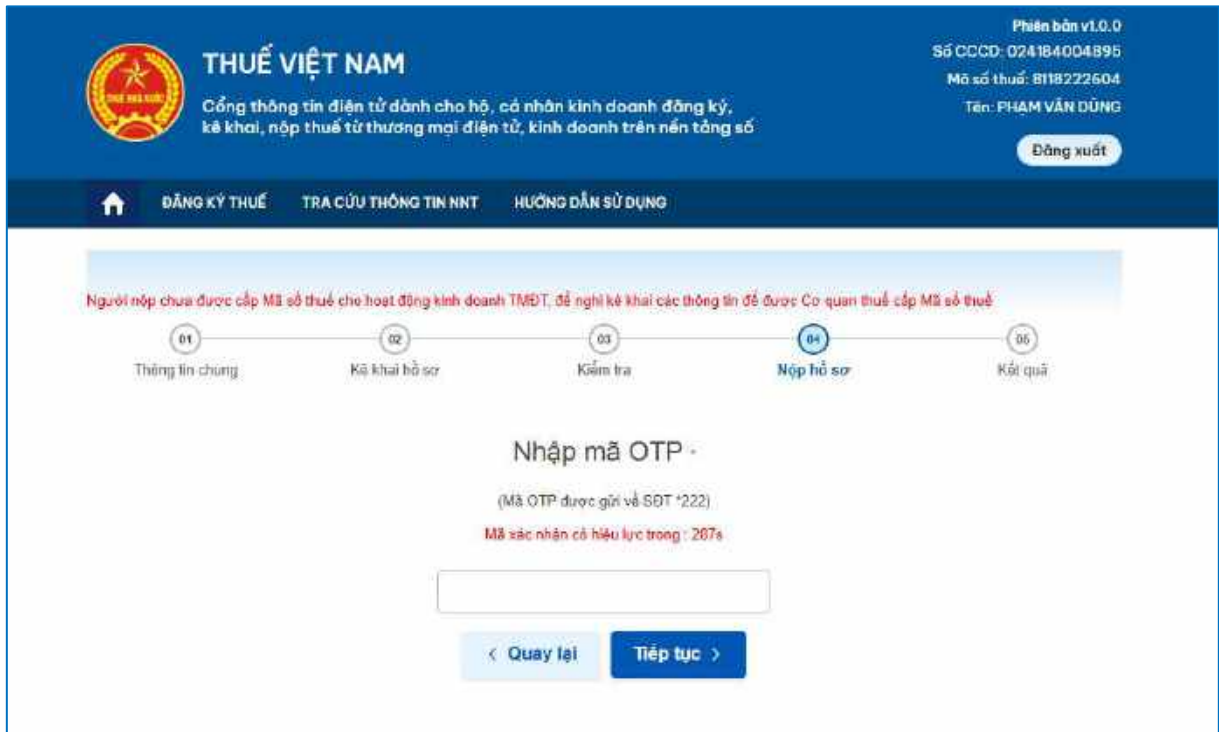
← Quay lại Tiếp tục →

(Màn hình bước 3. Kiểm tra)

- Tại màn hình này, hệ thống hiển thị dữ liệu đã nhập ở bước 2, và không cho sửa.

- NNT nhập mã captcha đúng theo hình ảnh

Bước 5: Nhấn “Nộp đăng ký”, hệ thống hiển thị màn hình bước 4. Nộp hồ sơ



(Màn hình 4. Nộp hồ sơ)

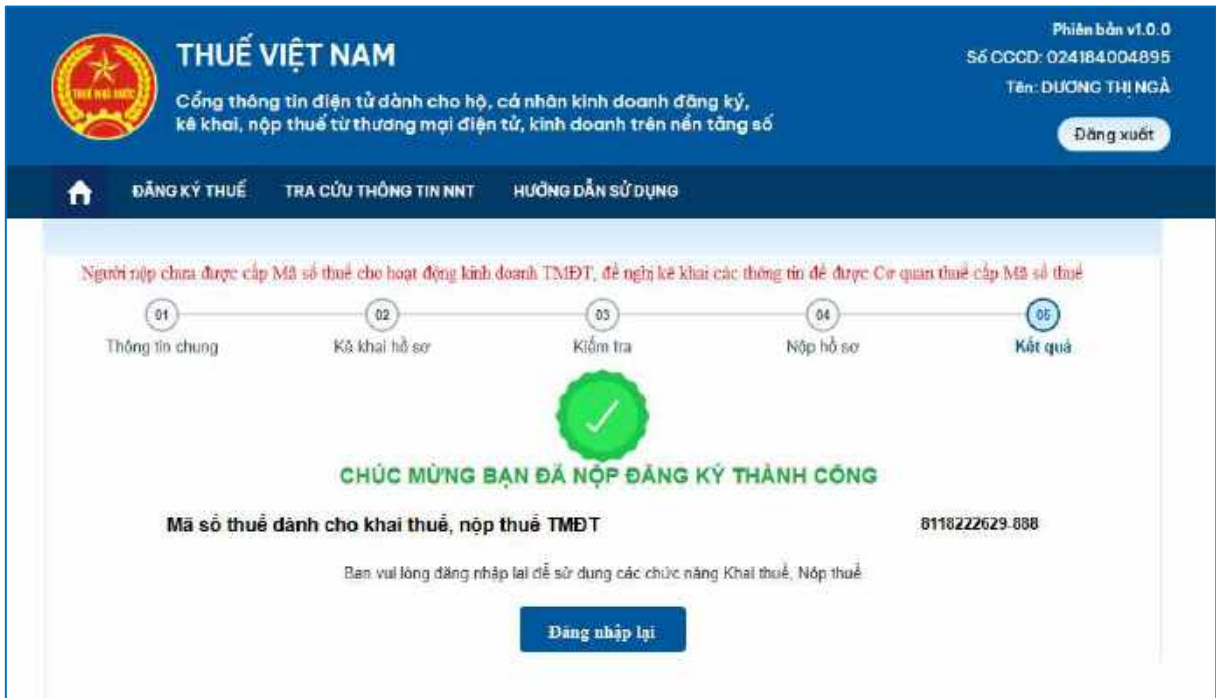
Bước 6: NNT nhập OTP, nhấn ‘Xác thực’

▪ Hệ thống thực hiện xác thực mã OTP

- ✓ Trường hợp thông tin không hợp lệ, Hệ thống hiển thị cảnh báo
- ✓ Trường hợp thông tin hợp lệ, hệ thống chuyển đến màn hình

tiếp theo

*** Lưu ý:** Hệ thống thực hiện gửi gói tin tờ khai 03/ĐK-TCT sang hệ thống TMS qua webservice, ứng dụng TMS thực hiện cấp MST cho hoạt động kinh doanh thương mại điện tử để Cổng thông tin thương mại điện tử dành cho cá nhân hiển thị tại màn hình kết quả.



(Màn hình bước 5. Kết quả)

- Tại màn hình này hiển thị:

+ Mã số thuế dành cho khai thuế, nộp thuế TMĐT: hiển thị mã 13 số dạng mã 10-888

- NNT nhấn “Đăng nhập lại” hệ thống quay về màn hình đăng nhập. NNT thực hiện đăng nhập lại để sử dụng các chức năng Khai thuế, Nộp thuế.

* **Lưu ý:** Hệ thống tự động tạo tài khoản cho MST cá nhân 10 số và MST dành cho khai thuế, nộp thuế TMĐT (mã 10-888) lấy thông tin email và SĐT từ cụm chỉ tiêu 4. Địa chỉ kinh doanh trên tờ khai 03/ĐK-TCT

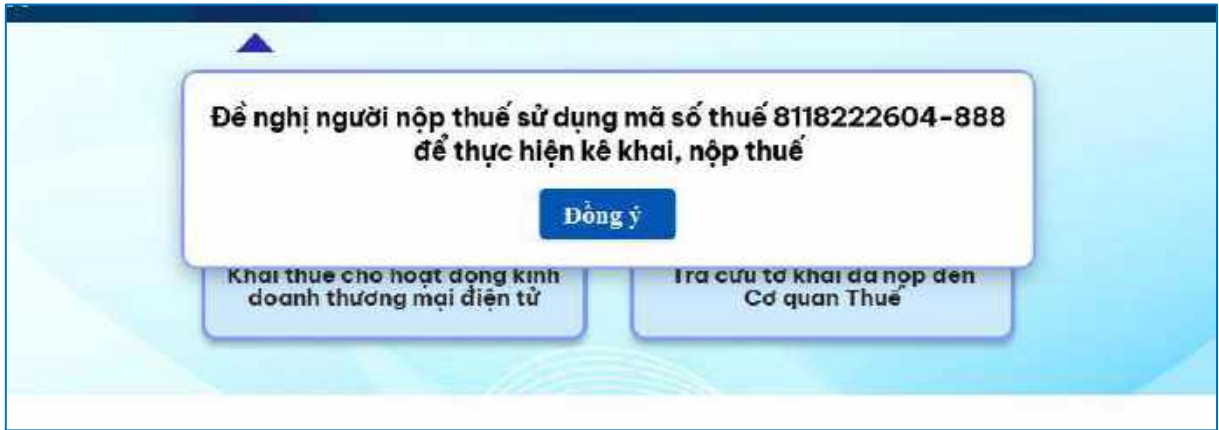
1.3 Trường hợp 3: Người Việt Nam có tài khoản VneID mức 2, đã có mã 10 số và MST cho hoạt động thương mại điện tử.

- NNT thực hiện đăng nhập qua tài khoản VneID, hệ thống kiểm tra:

+ Nếu tồn tại nhiều MST tương ứng với tài khoản định danh điện tử, và đã tồn tại 1 mã số thuế cho hoạt động thương mại điện tử (Mã 10-888), thì hệ thống tự động đăng nhập mã số thuế 10 số tương ứng với mã 13 số cho hoạt động thương mại điện tử (Mã 10-888)

+ Nếu tồn tại 1 MST 10 số và có MST cho hoạt động thương mại điện tử, hệ thống tự động đăng nhập với MST 10 số

+ Sau khi đăng nhập hệ thống hiển thị thông báo



+ Nhấn “Đồng ý”, hệ thống điều hướng đến chức năng Khai thuế



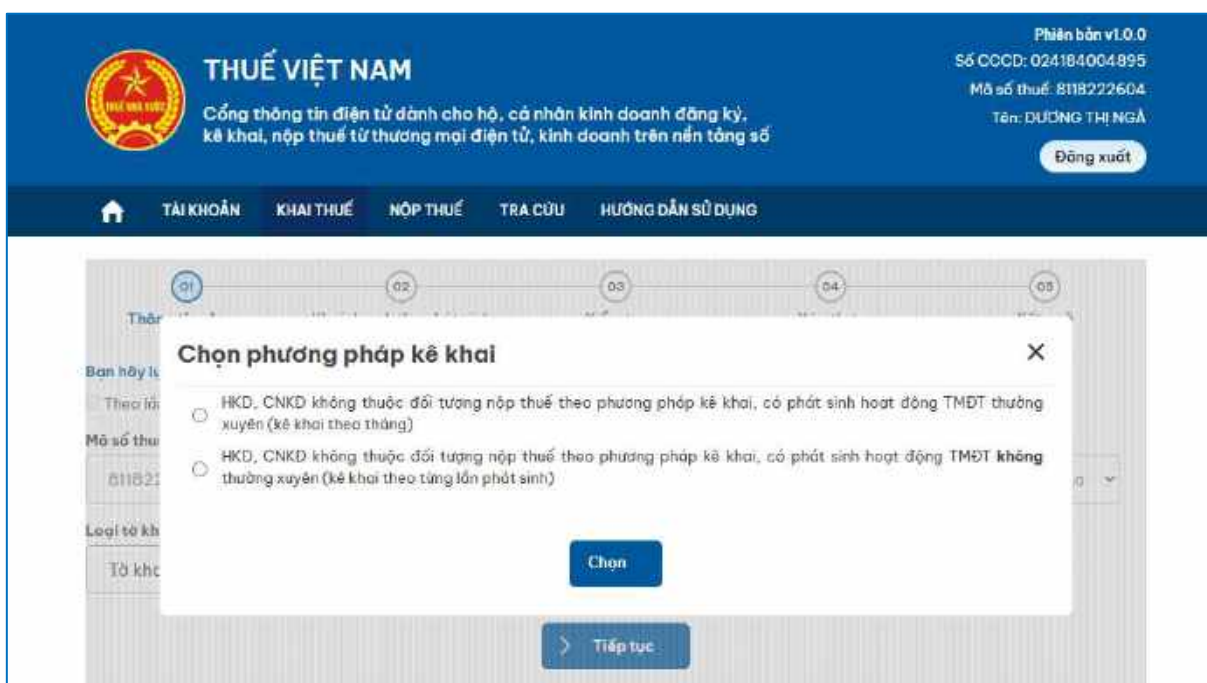
2 Chức năng Khai thuế

2.1 Kê khai tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh

Bước 1: NSD đăng nhập vào hệ thống chọn Khai thuế/Kê khai thuế cho hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.



- Hệ thống hiển thị màn hình “Chọn phương pháp kê khai”



Bước 2: NNT tích chọn 1 trong 2 lựa chọn, nhấn “Chọn”. Hệ thống tự động tích chọn vào kỳ tính thuế Lần phát sinh/Tháng theo ràng buộc như sau:

+ Tích chọn “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có phát sinh hoạt động thương mại điện tử thường xuyên (kê khai theo tháng)”, hệ thống tự động tích chọn “Tháng”

+ Tích chọn “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có phát sinh hoạt động thương mại điện tử không thường xuyên (kê khai theo từng lần phát sinh)”, hệ

thống tự động tích chọn “Lần phát sinh”

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 024184004895
Mã số thuế: 8118222604
Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ NỘP THUẾ TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chọn phương pháp kê khai

HKD, CNKD không thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai, có phát sinh hoạt động TMDT thường xuyên (kê khai theo tháng)

HKD, CNKD không thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai, có phát sinh hoạt động TMDT không thường xuyên (kê khai theo từng lần phát sinh)

Chọn

Tiếp tục

- Hệ thống hiển thị màn hình chọn thông tin tờ khai.

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 024184004895
Mã số thuế: 8118222604
Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ NỘP THUẾ TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh 03 Kiểm tra 04 Xác thực 05 Kết quả

Bạn hãy lựa chọn phương pháp kê khai Chọn

Theo lần phát sinh Tháng

Mã số thuế kê khai *
8115222604-888

Cơ quan thuế quản lý *
Thị xã Từ Sơn - Chi cục Thuế khu vực Từ Sơn - Yên Phong

Loại tờ khai *
Tờ khai chính thức

Tháng kê khai *
10/2024

Tiếp tục

+ Mã số thuế kê khai: Mặc định hiển thị MST 13 số dành cho hoạt động thương mại điện tử (Mã 10-888)

+ Cơ quan thuế quản lý: Mặc định hiển thị Cơ quan thuế quản lý của MST kinh doanh thương mại điện tử

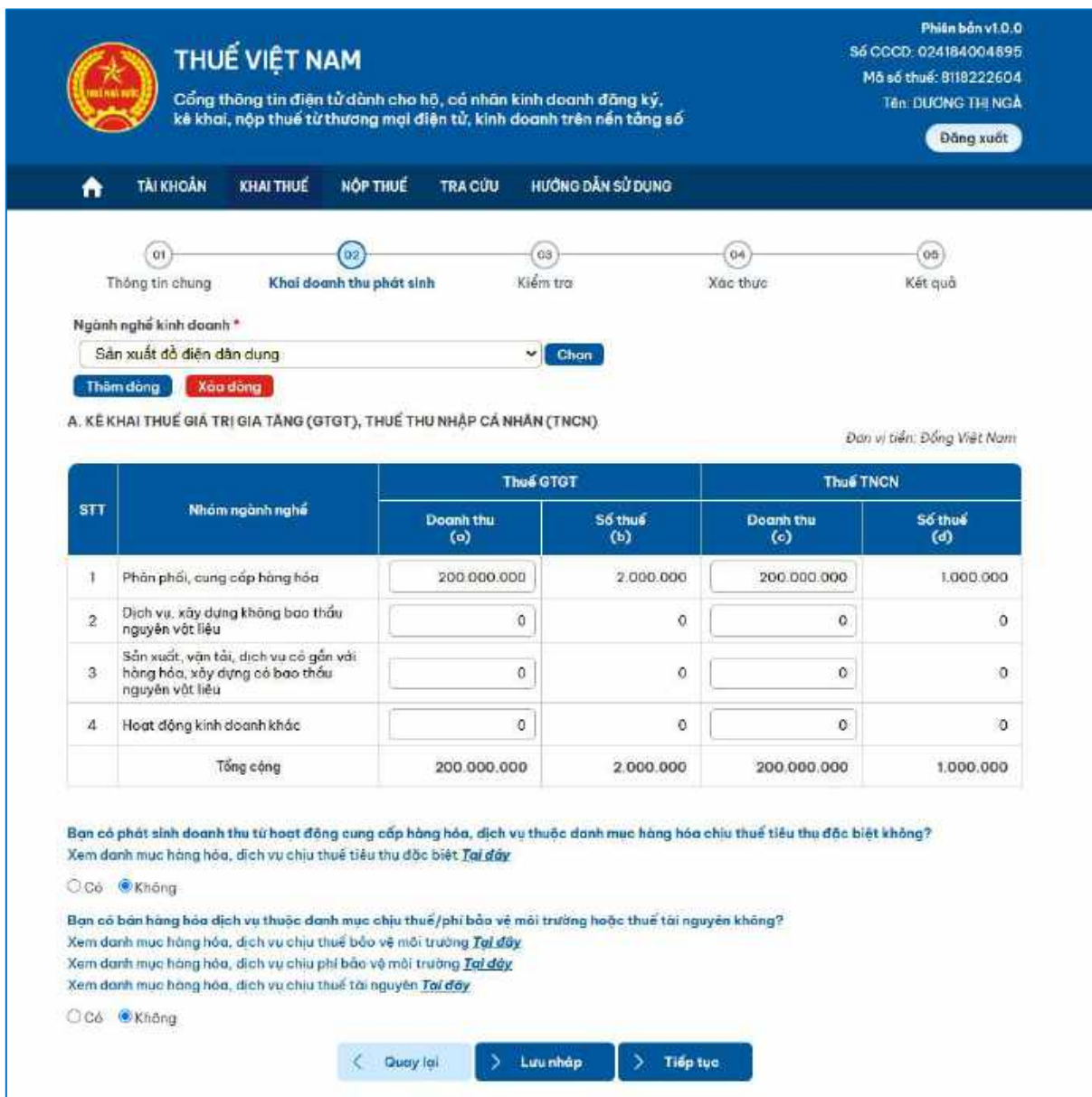
+ Loại tờ khai: Mặc định hiển thị là tờ khai chính thức, cho phép chọn lại trong danh mục: Chính thức, bổ sung.

+ Tháng kê khai: Mặc định hiển thị là tháng hiện tại cho phép sửa (đối với tờ khai tháng)

+ Ngày phát sinh: Mặc định hiển thị ngày hiện tại, cho phép sửa lại <= ngày hiện tại, và nhập định dạng dd/mm/yyyy (đối với tờ khai lần phát sinh)

2.1.1 Trường hợp NNT chọn loại tờ khai chính thức

Bước 1: NSD nhập các thông tin tại màn hình chọn thông tin tờ khai, ấn tiếp tục. Hệ thống hiển thị màn hình khai doanh thu phát sinh.



Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 024184004895
Mã số thuế: 8118222604
Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ NỘP THUẾ TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh 03 Kiểm tra 04 Xác thực 05 Kết quả

Ngành nghề kinh doanh *
Sản xuất đồ điện dân dụng Chọn
Thêm dòng Xóa dòng

A. KẾ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT), THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN) Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Nhóm ngành nghề	Thuế GTGT		Thuế TNCN	
		Doanh thu (a)	Số thuế (b)	Doanh thu (c)	Số thuế (d)
1	Phân phối, cung cấp hàng hóa	200.000.000	2.000.000	200.000.000	1.000.000
2	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu	0	0	0	0
3	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu	0	0	0	0
4	Hoạt động kinh doanh khác	0	0	0	0
	Tổng cộng	200.000.000	2.000.000	200.000.000	1.000.000

Bạn có phát sinh doanh thu từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt không?
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt [Tại đây](#)
 Có Không

Bạn có bán hàng hóa dịch vụ thuộc danh mục chịu thuế/phi bảo vệ môi trường hoặc thuế tài nguyên không?
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bảo vệ môi trường [Tại đây](#)
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu phí bảo vệ môi trường [Tại đây](#)
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tài nguyên [Tại đây](#)
 Có Không

Quay lại Lưu nhập Tiếp tục

+ Câu hỏi “Bạn có phát sinh doanh thu từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt không?” Hiển thị 2 nút tích “Có”, “Không”, ứng dụng tự động tích chọn “Không”, và cho phép chọn lại.

+ NNT nhấn “Tại đây” tại dòng: xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt Tại đây, hệ thống hiển thị popup danh mục hàng hóa, và cho phép NNT tìm kiếm nhanh

Danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt ✕

Tìm kiếm...

- Thuốc lá điếu, xì gà và các chế phẩm khác từ cây thuốc lá (75%)
- Thuốc lá điếu, xì gà và các chế phẩm khác từ cây thuốc lá nhập khẩu bán ra trong nước (75%)
- Rượu từ 20 độ trở lên (65%)
- Rượu dưới 20 độ (35%)
- Rượu từ 20 độ trở lên nhập khẩu bán ra trong nước (65%)
- Rượu dưới 20 độ nhập khẩu bán ra trong nước (35%)
- Bia (65%)
- Bia nhập khẩu bán ra trong nước (65%)
- Loại có dung tích xi lanh từ 2.500 cm³ trở xuống (15%)
- Loại có dung tích xi lanh trên 2.500 cm³ đến 3.000 cm³ (20%)

Đóng

+ Trường hợp tích chọn có hệ thống hiển thị bảng kê khai thuế TTĐB.

Bạn có phát sinh doanh thu từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt không?
 Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt [Tại đây](#)

Có Không

B. KÊ KHAI THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT (TTĐB) Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

Hàng hoá, dịch vụ chịu thuế TTĐB	Đơn vị tính	Doanh thu tính thuế TTĐB	Thuế suất	Số thuế
(2)	(4)	(5)	(6)	(7) = (5)*(6)
<div style="display: flex; justify-content: space-between; align-items: center;"> ▼ Chọn </div>	<div style="display: flex; justify-content: space-between; align-items: center;"> ▼ </div>	0	0	0
Tổng cộng		0		0

Thêm dòng
Xóa dòng

+ Câu hỏi “Bạn có bán hàng hóa dịch vụ thuộc danh mục chịu thuế/phí bảo vệ môi trường hoặc thuế tài nguyên không?” Hiển thị 2 nút tích “Có”, “Không”, ứng dụng tự động tích chọn “Không”, và cho phép chọn lại.

+ NNT nhấn “Tại đây” để xem danh mục thuế bảo vệ môi trường, phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên tương ứng từng dòng: Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bảo vệ môi trường, Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu phí bảo vệ môi trường, Xem danh mục hàng hóa dịch vụ chịu thuế tài nguyên

Danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bảo vệ môi trường



Tìm kiếm...

- Than nâu sản xuất trong nước(15000)
- Than an - tra - xít (antraxit) sản xuất trong nước(30000)
- Than mỡ sản xuất trong nước(15000)
- Than đá khác sản xuất trong nước(15000)
- Dung dịch hydro, chloro, fluoro, carbon sản xuất trong nước(5000)
- Túi ni lông sản xuất trong nước(50000)
- Thuốc diệt cỏ thuộc loại hạn chế sử dụng sản xuất trong nước(500)
- Sản phẩm hàng hóa khác sản xuất trong nước(0)
- Thuốc trừ mối thuộc loại hạn chế sử dụng sản xuất trong nước(1000)
- Thuốc bảo quản lâm sản thuộc loại hạn chế sử dụng sản xuất trong nước(1000)

Đóng

Danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu phí bảo vệ môi trường



Tìm kiếm...

- Quặng đồng (0%)
- Quặng đồng có hàm lượng Cu <0,5% (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $0,5\% \leq \text{Cu} < 1\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $1\% \leq \text{Cu} < 2\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $2\% \leq \text{Cu} < 3\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $3\% \leq \text{Cu} < 4\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $4\% \leq \text{Cu} < 5\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $\text{Cu} \geq 5\%$ (15%)
- Tinh quặng đồng có hàm lượng $18\% \leq \text{Cu} < 20\%$ (15%)
- Sắt kim loại (14%)

Đóng

Danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tài nguyên X

Tìm kiếm...

- Quặng đồng (0%)
- Quặng đồng có hàm lượng $Cu < 0,5\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $0,5\% \leq Cu < 1\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $1\% \leq Cu < 2\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $2\% \leq Cu < 3\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $3\% \leq Cu < 4\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $4\% \leq Cu < 5\%$ (15%)
- Quặng đồng có hàm lượng $Cu \geq 5\%$ (15%)
- Tinh quặng đồng có hàm lượng $18\% \leq Cu < 20\%$ (15%)
- Sắt kim loại (14%)

Đóng

+ Trường hợp tích chọn có hệ thống hiển thị bảng kê khai thuế/phí bảo vệ môi trường hoặc thuế tài nguyên.

Bạn có bán hàng hóa dịch vụ thuộc danh mục chịu thuế/phí bảo vệ môi trường hoặc thuế tài nguyên không?
 Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bảo vệ môi trường [Tại đây](#)
 Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu phí bảo vệ môi trường [Tại đây](#)
 Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tài nguyên [Tại đây](#)

Có Không

C. KÊ KHAI THUẾ/PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HOẶC THUẾ TÀI NGUYÊN Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Tài nguyên, hàng hóa, sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng/ Số lượng	Giá tính thuế tài nguyên/ mức thuế hoặc phí BYMT	Thuế suất	Số thuế
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Khai thuế tài nguyên					
1.1	<input type="text" value=""/> Chọn	<input type="text" value=""/>	0,0000	0,0000	0	0
	Tổng cộng					0
2	Khai thuế bảo vệ môi trường					
2.1	<input type="text" value=""/> Chọn	<input type="text" value=""/>	0,0000	0,0000		0
	Tổng cộng					0
3	Khai phí bảo vệ môi trường					
3.1	<input type="text" value=""/> Chọn	<input type="text" value=""/>	0,0000	0,0000		0
	Tổng cộng					0

Thêm dòng
Xóa dòng

Bước 2: NSD kê khai các chỉ tiêu trên tờ khai, ấn “Tiếp tục” hệ thống hiển thị màn hình kiểm tra



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCOD: 024184004895
Mã số thuế: 8118222604
Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ

Đăng xuất

- TÀI KHOẢN
- KHAI THUẾ
- NỘP THUẾ
- TRA CỨU
- HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- 01 Thông tin chung
- 02 Khai doanh thu phát sinh
- 03 Kiểm tra
- 04 Xác thực
- 05 Kết quả

Mẫu số: 01/CNKD
(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH

- HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp khoán
- CNKD nộp thuế theo từng lần phát sinh
- Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay
- HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp kê khai
- HKD, CNKD trong lĩnh vực ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng
- Hộ khoán chuyển đổi phương pháp tính thuế

[01] Kỳ tính thuế: [01b] Tháng 10 năm 2024

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ:

[04] Tên người nộp thuế:	Dương thị nga		
[05] Tên cửa hàng/thương hiệu:	Dương thị nga		
[06] Tài khoản ngân hàng:			
[07] Mã số thuế:	8118222604-888		
[08] Ngành nghề kinh doanh:	Sản xuất đồ điện dân dụng		
[08a] Thay đổi thông tin:	<input type="checkbox"/>		
[09] Diện tích kinh doanh:	0.00	[09a] Đi thuê:	<input type="checkbox"/>
[10] Số lượng lao động sử dụng thường xuyên:	0		
[11] Thời gian hoạt động trong ngày:	từ 0 giờ 0 phút đến 0 giờ 0 phút.		
[12] Địa chỉ kinh doanh:		[12a] Thay đổi thông tin:	<input type="checkbox"/>
[12b] Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:	Bình Trung, Bình An		
[12c] Phường/Xã/Thị trấn:	Phường Bình An		
[12d] Quận/Huyện/Thị xã/ Thành phố thuộc tỉnh:	Thành phố Từ Sơn		
[12đ] Tỉnh/Thành phố:	Bắc Ninh		
[12e] Kinh doanh tại chợ biên giới:	<input type="checkbox"/>		
[13] Địa chỉ cư trú:			
[13a] Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:	Bình Trung, Bình An		
[13b] Phường/Xã/Thị trấn:	Phường Bình An		
[13c] Quận/Huyện/Thị xã/ Thành phố thuộc tỉnh:	Thành phố Từ Sơn		
[13d] Tỉnh/Thành phố:	Bình Dương	[14] Điện thoại:	0983456782

Thuế GTGT	2.000.000 VND
Thuế TNCN	1.000.000 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	65.000.000 VND
Thuế/Phi bảo vệ môi trường	0 VND

Số thuế của bạn phải nộp là
68.000.000 VND

Mã captcha *

- < Quay lại
- > Nộp tờ khai

Bước 3: NSD kiểm tra các thông tin trên tờ khai.

+ Trường hợp phát hiện sai sót, NSD ấn “Quay lại”. Hệ thống hiển thị màn hình khai doanh thu phát sinh. NSD điều chỉnh dữ liệu sai sót.

+ Trường hợp thông tin kê khai đã chính xác, NSD nhập “Mã Captcha”.

Bước 4: NSD chọn “Nộp tờ khai”. Hệ thống hiển thị màn hình nhập mã OTP.

The screenshot displays the 'THUẾ VIỆT NAM' (Vietnam Tax) portal. The header includes the national emblem, the text 'THUẾ VIỆT NAM', and a description: 'Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số'. User information is shown in the top right: 'Phiên bản v1.0.0', 'Số CCCD: 024184004895', 'Mã số thuế: 8118222604', and 'Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ'. A 'Đăng xuất' (Logout) button is present. The navigation menu contains: 'TÀI KHOẢN', 'KHAI THUẾ', 'NỘP THUẾ', 'TRA CỨU', and 'HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG'. A progress bar shows five steps: '01 Thông tin chung', '02 Khai doanh thu phát sinh', '03 Kiểm tra', '04 Xác thực', and '05 Kết quả'. The current step is '04 Xác thực', titled 'Nhập mã OTP'. Below the title, it states '(Mã OTP được gửi về SĐT ****98)' and 'Mã xác nhận có hiệu lực trong 294s'. A text input field contains '12345' and a 'Gửi lại OTP' button. At the bottom, there are two buttons: 'Hủy nộp' (Cancel) and 'Tiếp tục' (Continue).

- Nhập mã OTP được gửi về số điện thoại của NSD.

- Nhấn “Hủy nộp”: Hủy bỏ nộp tờ khai.

Bước 5: Nhấn “Tiếp tục”, hệ thống hiển thị màn hình kê khai thành công.

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 024184004895
 Mã số thuế: 8118222604
 Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
 Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ NỘP THUẾ TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh 03 Kiểm tra 04 Xác thực 05 Kết quả

KẾ KHAI THÀNH CÔNG

Thuế GTGT	2.000.000 VND
Thuế TNCN	1.000.000 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	65.000.000 VND
Thuế/Phí bảo vệ môi trường	0 VND

Số thuế của bạn phải nộp là 68.000.000 VND

> Nộp thuế ngay

2.1.2 Trường hợp NNT chọn loại tờ khai bổ sung

Bước 1: Tại màn hình chọn thông tin tờ khai, NSD chọn loại tờ khai bổ sung

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 024184004895
 Mã số thuế: 8118222604
 Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
 Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ NỘP THUẾ TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh 03 Kiểm tra 04 Xác thực 05 Kết quả

Bạn hãy lựa chọn phương pháp kê khai **Chọn**

Theo lần phát sinh Tháng

Mã số thuế kê khai *
 8118222604-888

Cơ quan thuế quản lý *
 Thị xã Từ Sơn - Chi cục Thuế khu vực Từ Sơn - Yên Phúc

Lần bổ sung *
 1

Tháng kê khai *
 11/2024

Loại tờ khai *
 Tờ khai bổ sung

Ngày bổ sung *
 01/12/2024

> Tiếp tục

Bước 2: NSD ấn “Tiếp tục”, hệ thống hiển thị dữ liệu của tờ khai gần nhất cùng kỳ tính thuế đã được CQT được chấp nhận.



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 024/BA004690
Mã số thuế: 818227602

Tên: DUONG THI HOA

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ NỘP THUẾ TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh 03 Kiểm tra 04 Xác thực 05 Kết quả

Tài khoản

01/10/2022

01-1/10-2022

Ngành nghề kinh doanh *

Xuất bản phần mềm

[Chọn](#)

[Thêm doanh](#)

[Xóa doanh](#)

A. KÊ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT), THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Nhóm ngành nghề	Thuế GTGT		Thuế TNCN	
		Doanh thu (a)	Số thuế (b)	Doanh thu (c)	Số thuế (d)
1	Phân phối, cung cấp hàng hóa	90.000.000	900.000	100.000.000	500.000
2	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu	120.000.000	5.000.000	140.000.000	2.800.000
3	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu	20.000.000	600.000	20.000.000	300.000
4	Hoạt động kinh doanh khác	10.666.666	213.333	90.000.000	900.000
	Tổng cộng	230.666.666	7.613.333	350.000.000	4.500.000

Bạn có phải liệt kê doanh thu từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt không?
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt [Tại đây](#)

Có Không

B. KÊ KHAI THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT (TTĐB)

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế TTĐB	Đơn vị tính	Doanh thu tính thuế TTĐB	Thuế suất	Số thuế
(2)	(4)	(5)	(6)	(7) = (5)*(6)
Kinh doanh gò (20%)		32.331.313	20	6.466.263
Tổng cộng		32.331.313		6.466.263

[Thêm doanh](#)

[Xóa doanh](#)

Bạn có bán hàng hóa dịch vụ thuộc danh mục chịu thuế/phi bảo vệ môi trường hoặc thuế tài nguyên không?
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bảo vệ môi trường [Tại đây](#)
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu phí bảo vệ môi trường [Tại đây](#)
Xem danh mục hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tài nguyên [Tại đây](#)

Có Không

C. KÊ KHAI THUẾ/PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HOẶC THUẾ TÀI NGUYÊN

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam


STT	Tài nguyên, hàng hóa, sản phẩm	Đơn vị tính	Bản lượng/Số lượng	Giá tính thuế tài nguyên/mức thuế hoặc phí BVMT	Thuế suất	Số thuế
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Khai thuế tài nguyên					
1.1	Quặng khoáng có hàm l	Tấn	120.000.000	33.313.0000	14	559.658.400
	Tổng cộng					559.658.400
2	Khai thuế bảo vệ môi trường					
2.1	Sản phẩm hàng hóa khác		1.000.0000	433.535.0000		433.535.000
	Tổng cộng					433.535.000
3	Khai phí bảo vệ môi trường					
3.1	Quặng Manhetit có hàm l	Tấn	12.000.0000	20.000.0000		240.000.000
3.2	Quặng thiếc gốc có hàm l	Tấn	1.200.0000	5.000.0000		6.000.000
	Tổng cộng					246.000.000

[Thêm doanh](#)

[Xóa doanh](#)

[Quay lại](#) [Lưu nhập](#) [Tổng hợp KHBS](#) [Tiếp tục](#)

Bước 3: NSD điều chỉnh các thông tin trên tờ khai bổ sung, ấn “Tổng hợp KHBS”, hệ thống tổng hợp các thông tin đưa lên 01-1/KHBS-Bản giải trình khai bổ sung.



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 024184004895
Mã số thuế: 8118222604
Tên: DUƠNG THỊ NGÀ

[Đăng xuất](#)

🏠
TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung
02 Khai doanh thu phát sinh
03 Kiểm tra
04 Xác thực
05 Kết quả

Tờ khai
01/KHBS
01-1/KHBS

BẢN GIẢI TRÌNH KHAI BỔ SUNG
(Kèm theo Tờ khai bổ sung mẫu số 01/KHBS)

A. Thông tin khai bổ sung: Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Tên chỉ tiêu điều chỉnh/ Tên hàng hóa, dịch vụ	Mã số chỉ tiêu	Số đã kê khai	Số điều chỉnh	Chênh lệch/thay đổi giữa số điều chỉnh với số đã kê khai	Điều chỉnh tăng/giảm nghĩa vụ thuế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
Tờ khai 01/CNKD						
1	Doanh thu thuế GTGT - Phân phối, cung cấp hàng hóa		80.000.000	90.000.000	10.000.000	
2	Tổng cộng Doanh thu - Thuế GTGT		230.666.666	240.666.666	10.000.000	
3	Doanh thu thuế TNON - Phân phối, cung cấp hàng hóa		800.000	900.000	100.000	
4	Tổng cộng Số thuế - Thuế GTGT		7.613.333	7.713.333	100.000	100.000
Tổng cộng (tăng +, giảm -) phải nộp						100.000
Tổng cộng (tăng +, giảm -) khấu trừ						0
Tổng cộng (tăng +, giảm +) để nghị hoàn						0


B. Tài liệu kèm theo (nếu có):

STT	Tên Tài liệu
1	

Thêm dòng
Xóa dòng

← Quay lại
> Lưu nhập
⊕ Tổng hợp KHBS
> Tiếp tục

Bước 4: Hệ thống tổng hợp các chỉ tiêu hạch toán đưa lên 01/KHBS –Tờ khai bổ sung



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 024184004895
 Mã số thuế: 8118222604
 Tên: DUƠNG THỊ NGÀ

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01
02
03
04
05

Thông tin chung
Khai doanh thu phát sinh
Kiểm tra
Xác thực
Kết quả

Tờ khai
01/KHBS
01-1/KHBS

TỜ KHAI BỔ SUNG

A. Xác định tăng/giảm số thuế phải nộp và tiền chậm nộp, tăng/giảm số thuế được khấu trừ, tăng/giảm số thuế để nghị hoàn:

1. Xác định tăng/giảm số thuế phải nộp và tiền chậm nộp:

1. Số thuế phải nộp trên tờ khai điều chỉnh tăng/giảm:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam		
STT	Tên Tiểu mục	Tăng/giảm số thuế phải nộp (tăng ghi (+), giảm ghi (-))
(1)	(2)	(3)
1	1701-Thuế GTGT hàng SX,KD trong nước (gồm DV ở l vực DK):	100.000
Tổng cộng		100.000

3. Xác định số tiền chậm nộp điều chỉnh tăng/giảm (tăng ghi (-), giảm ghi (+)):

a) Số ngày chậm nộp tính đến ngày là

b) Số tiền chậm nộp tăng/giảm:

< Quay lại
> Lưu nhập
Tổng hợp KHBS
> Tiếp tục

Bước 5: NSD ấn “Tiếp tục”, hệ thống hiển thị màn hình kiểm tra + Tờ khai thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

🏠
TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01
→
02
→
03
→
04
→
05

Thông tin chung
Khai doanh thu phát sinh
Kiểm tra
Xác thực
Kết quả

Tờ khai
01/KHBS
01-1/KHBS

Mẫu số: 01/CNKD
(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH

HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp khoán

CNKD nộp thuế theo từng lần phát sinh

Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay

HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp kê khai

HKD, CNKD trong lĩnh vực ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng

Hộ khoán chuyển đổi phương pháp tính thuế

[01] Kỳ tính thuế: [01b] Tháng 09 năm 2023

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ: [2]

[04] Tên người nộp thuế:	Duong thi nga		
[05] Tên cửa hàng/thương hiệu:	Duong thi nga		
[06] Tài khoản ngân hàng:			
[07] Mã số thuế:	8118222604-888		
[08] Ngành nghề kinh doanh:	Xuất bản phần mềm		
[08a] Thay đổi thông tin	<input type="checkbox"/>		
[09] Diện tích kinh doanh:	0.00	[09a] Di thuế:	<input type="checkbox"/>
[10] Số lương lao động sử dụng thường xuyên:	0		
[11] Thời gian hoạt động trong ngày	từ 0 giờ 0 phút đến 0 giờ 0 phút		
[12] Địa chỉ kinh doanh:		[12a] Thay đổi thông tin:	<input type="checkbox"/>
[12b] Số nhà, đường phố/xóm/vấp/thôn:	Bình Thung, Bình An		
[12c] Phường/Xã/Thị trấn:	Phường Đồng Kỳ		
[12d] Quận/Huyện/Thị xã/ Thành phố thuộc tỉnh:	Thành phố Từ Sơn		
[12e] Tỉnh/Thành phố:	Bắc Ninh		
[12e] Kinh doanh tại chợ/biên giới:	<input type="checkbox"/>		
[13] Địa chỉ cư trú:			
[13a] Số nhà, đường phố/xóm/vấp/thôn:	Bình Thung, Bình An		
[13b] Phường/Xã/Thị trấn:	Phường Bình An		
[13c] Quận/Huyện/Thị xã/ Thành phố thuộc tỉnh:	Thành phố Dĩ An		
[13d] Tỉnh/Thành phố:	Bình Dương	[14] Điện thoại:	0983456785

Thuế GTGT	5.600.000 VND
Thuế TNCN	2.600.000 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	39.000.000 VND
Thuế/Phí bảo vệ môi trường	16.550.000 VND
Số tiền phải nộp trên tờ khai gần nhất là	64.350.000 VND
Số tiền phải nộp trên tờ khai bổ sung là	63.750.000 VND
Chênh lệch giảm là	600.000 VND


Số trên chênh lệch giảm sẽ được bù trừ với số thuế phát sinh phải nộp của các kỳ thuế tiếp theo hoặc cá nhân có thể thực hiện các thủ tục để nghị hoàn thuế theo quy định

Mã captcha *

35DNQ

← Quay lại
→ Nộp tờ khai

+ Bản giải trình khai bổ sung



THUẾ VIỆT NAM
Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCOD: 024184004695
Mã số thuế: 818222604
TÊN: DƯƠNG THỊ NGÀ

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh **03 Kiểm tra** 04 Xác thực 05 Kết quả

Tờ khai: 01/01/2024 **01-1/0-035**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DẪN GIẢI TRÌNH KHAI BỔ SUNG
(Kê khai theo Tờ khai bổ sung mẫu số 01/MHBS)

Mẫu số: 01-MHBS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

[01] Mẫu tờ khai: 01/CNKD Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT49/2021)

[02] Mã giao dịch điện tử: 11820285733270623

[03] Kỳ tính thuế: Tháng 11 năm 2024

[04] Bổ sung lần thứ: 1

[05] Tên người nộp thuế: Dương Thị Ngà

[06] Mã số thuế: 8118222604600

A. Thông tin khai bổ sung:

Đơn vị tiền: Việt Nam Đồng

STT	Tên chi tiêu điều chỉnh Tên hàng hóa, dịch vụ	Mã số chi tiêu	Số đo kê khai	Số điều chỉnh	Chênh lệch/thay đổi giữa số điều chỉnh với số đo kê khai	Điều chỉnh tăng(giảm) nghĩa vụ thuế	Lý do	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)	(8)	
1	01/CNKD							
		[20a] - Phần phối, cung cấp hàng hóa	81.000.000	81.310.000	(20.000.000)	0.0		
		[32c] - Tăng công Doanh thu - Thuế GTGT	211.666.666	211.666.666	(20.000.000)	0.0		
		[28b] - Phần phối, cung cấp hàng hóa	800.000	800.000	(200.000)	0.0		
		[37b] - Tăng công Số thuế - Thuế GTGT	7.413.333	7.413.333	(200.000)	(200.000)	0	
	Tổng cộng (tăng +, giảm -) khai nộp:						(200.000)	1
	Tổng cộng (tăng +, giảm -) khấu trừ:						0	1
	Tổng cộng (tăng +, giảm -) để nghị hoàn:						0	1

B. Tài liệu kèm theo (nếu có):

STT	Tên chi tiêu điều chỉnh/Tên hàng hóa, dịch vụ

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chức danh hành nghề số:

Ngày 01 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)

Thuế GTGT	7.413.333 VND
Thuế TNCN	4.500.000 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	6.466.263 VND
Thuế/Phi bảo vệ môi trường	1.239.193.400 VND
Số tiền phải nộp trên tờ khai gần nhất là	1.257.772.996 VND
Số tiền phải nộp trên tờ khai bổ sung là	1.257.572.996 VND
Chênh lệch giảm là	200.000 VND

Số tiền chênh lệch giảm sẽ được bù trừ với số thuế phát sinh phải nộp của các kỳ thuế tiếp theo hoặc có thể do cơ quan thuế thực hiện các thủ tục để nghị hoàn thuế theo quy định.

Mã captcha *

← Quay lại
Nộp tờ khai

+ Tờ khai bổ sung

Bước 6: NSD kiểm tra các thông tin trên tờ khai.

+ Trường hợp phát hiện sai sót, NSD ấn “Quay lại”. Hệ thống hiển thị màn hình khai doanh thu phát sinh. NSD điều chỉnh dữ liệu sai sót.

+ Trường hợp thông tin kê khai đã chính xác, NSD nhập “Mã Captcha”.

Thuế GTGT	7.413.333 VND
Thuế TNCN	4.500.000 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	6.466.263 VND
Thuế/Phí bảo vệ môi trường	1.239.193.400 VND

Số tiền phải nộp trên tờ khai gán nhất là **1.257.772.996 VND**
Số tiền phải nộp trên tờ khai bổ sung là **1.257.572.996 VND**
Chênh lệch giảm là **200.000 VND**

Số tiền chênh lệch giảm sẽ được bù trừ với số thuế phát sinh phải nộp của các kỳ thuế tiếp theo hoặc cá nhân có thể thực hiện các thủ tục để nghị hoàn thuế theo quy định

Mã captcha *

< Quay lại | Nộp tờ khai >

Bước 7: NSD chọn “Nộp tờ khai”. Hệ thống hiển thị màn hình nhập mã OTP.

THUẾ VIỆT NAM
Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế tử thương mọi điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 004184004895
Mã số thuế: 8118222604
Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
Đăng xuất

TÀI KHOẢN | KHAI THUẾ | NỘP THUẾ | TRA CỨU | HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thông tin chung | 02 Khai doanh thu phát sinh | 03 Kiểm tra | 04 Xác thực | 05 Kết quả


Nhập mã OTP
(Mã OTP được gửi về SĐT ****98)
Mã xác nhận có hiệu lực trong 294s

< Hủy nộp | Tiếp tục >

- Nhập mã OTP được gửi về số điện thoại của NSD.

- Nhấn “Hủy nộp”: Hủy bỏ nộp tờ khai.

Bước 8: Nhấn “Tiếp tục”, hệ thống hiển thị màn hình kê khai thành công.




THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 024184004895
 Mã số thuế: 8118222604
 Tên: DUƠNG THỊ NGÀ

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Thống tin chung 02 Khai doanh thu phát sinh 03 Kiểm tra 04 Xác thực 05 **Kết quả**



KÊ KHAI THÀNH CÔNG

Thuế GTGT	7.413.333 VND
Thuế TNCN	4.500.000 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	6.466.263 VND
Thuế/Phi bảo vệ môi trường	1.239.193.400 VND
<hr/>	
Số tiền phải nộp trên tờ khai gần nhất là	1.257.772.996 VND
Số tiền phải nộp trên tờ khai bổ sung là	1.257.572.996 VND
Chênh lệch giảm là	200.000 VND

Số tiền chênh lệch giảm sẽ được bù trừ với số thuế phát sinh phải nộp của các kỳ thuế tiếp theo hoặc cá nhân có thể thực hiện các thủ tục để nghị hoàn thuế theo quy định

[Trang chủ](#)

Lưu ý:

+ Trường hợp số tiền phải nộp trên tờ khai bổ sung < số tiền phải nộp trên tờ khai gần nhất, hệ thống không hiển thị nút “Nộp thuế ngay”

+ Trường hợp số tiền phải nộp trên tờ khai bổ sung > Số tiền phải nộp trên tờ khai gần nhất, hệ thống hiển thị nút “Nộp thuế ngay” và cho phép NNT nộp các khoản phát sinh dương trên tờ khai.

2.2 Tra cứu tờ khai đã nộp đến CQT

Bước 1: NSD đăng nhập hệ thống, chọn chức năng Khai thuế/Tra cứu tờ khai đã nộp đến Cơ quan Thuế.



Bước 2: Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu tờ khai

NNT nhập thông tin tra cứu như sau:

- Mã giao dịch: Cho phép tra cứu theo 1 mã giao dịch hoặc nhiều mã giao dịch
 - + Nếu tra cứu 1 mã giao dịch: NNT nhập 1 mã giao dịch
 - + Nếu tra cứu theo nhiều mã giao dịch, NNT nhấn “Nhập nhiều MGD” để nhập nhiều mã giao dịch (tối đa 10 mã giao dịch)
- Mã số thuế: Mặc định là MST cho hoạt động kinh doanh thương mại điện tử (Mã 10-888)
- Loại tờ khai: Mặc định tờ khai 01/CNKD – Tờ khai đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)
- Ngày gửi tờ khai...đến ngày: Mặc định là ngày hiện tại, cho phép chọn lại ngày

Bước 3: Nhấn “Tra cứu”

- Trường hợp: không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu, hệ thống hiển thị thông báo “Không có tờ khai thỏa mãn điều kiện tra cứu”

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu, hệ thống hiển thị kết quả như sau:

STT	Mã giao dịch	Tờ khai/phụ lục	Kỳ tính thuế	Loại tờ khai	Lần nộp
1	11020249744286577	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	11/2024	Bổ sung	1
2	11020249744017895	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	11/2024	Bổ sung	1
3	11020249743749213	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	10/2024	Chính thức	1
4	11020249740525032	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	05/2024	Bổ sung	2

Kết quả tìm kiếm gồm các thông tin:

- + STT: Hệ thống tự động tăng theo kết quả tìm kiếm
- + Mã giao dịch: Hiển thị mã giao dịch của tờ khai
- + Tờ khai/phụ lục: Hiển thị tờ khai 01/CNKD – Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)
- + Kỳ tính thuế: Hiển thị kỳ tính thuế theo tháng/LPS
- + Loại tờ khai: Hiển thị loại tờ khai Chính thức/Bổ sung
- + Lần nộp: Hiển thị lần nộp tờ khai
- + Ngày nộp: Hiển thị ngày nộp tờ khai
- + Nơi nộp: Hiển thị Cơ quan thuế nộp tờ khai
- + Trạng thái: Hiển thị trạng thái tờ khai
- + Chi tiết lỗi: Với trường hợp lỗi, hệ thống cho phép xem chi tiết lỗi
- + Chi tiết tờ khai: Nhấn vào “Chi tiết” hệ thống cho phép xem tờ khai đã gửi đến Cơ quan thuế
- + Tải về: Hệ thống cho phép tải tờ khai đã nộp về máy trạm NNT, định dạng XML.

3 Chức năng Nộp thuế

3.1 Nộp thuế



Bước 1:

Để vào màn hình lập giấy nộp tiền NNT có thể thực hiện 2 cách:

Cách 1:

- NNT truy cập vào tab **Kê khai** trên hệ thống.
- Trong tab này, NNT thực hiện kê khai, nộp tờ khai thành công, ở màn hình thành công sẽ thấy tùy chọn "**Nộp thuế ngay**".
- Khi chọn "**Nộp thuế ngay**", hệ thống sẽ tự động điều hướng người nộp thuế đến giao diện **nộp thuế**.

Cách 2:

- NNT truy cập trực tiếp vào tab **Nộp thuế** trên giao diện hệ thống.
- Sau khi chọn tab Nộp thuế, NNT sẽ thấy tùy chọn "**Lập giấy nộp tiền**".
- NNT chọn "**Lập giấy nộp tiền**" để bắt đầu quy trình tạo giấy nộp tiền.

Bước 2: Màn hình Chọn số tài khoản/Số thẻ:

Trên màn hình lập giấy nộp tiền, NSD sẽ thấy tùy chọn để chọn **số tài khoản** hoặc **số thẻ** đã liên kết với ngân hàng để thực hiện việc nộp thuế. Chi tiết như sau:

Trường hợp: NSD chưa có số tài khoản/Số thẻ liên kết:

- ❖ Nếu NSD chưa có tài khoản hoặc số thẻ ngân hàng liên kết với mã số thuế của mình, hệ thống sẽ hiển thị thông báo cảnh báo sau:

**“Mã số thuế của bạn hiện chưa liên kết với tài khoản ngân hàng.
[Liên kết tài khoản ngay](#)”.**

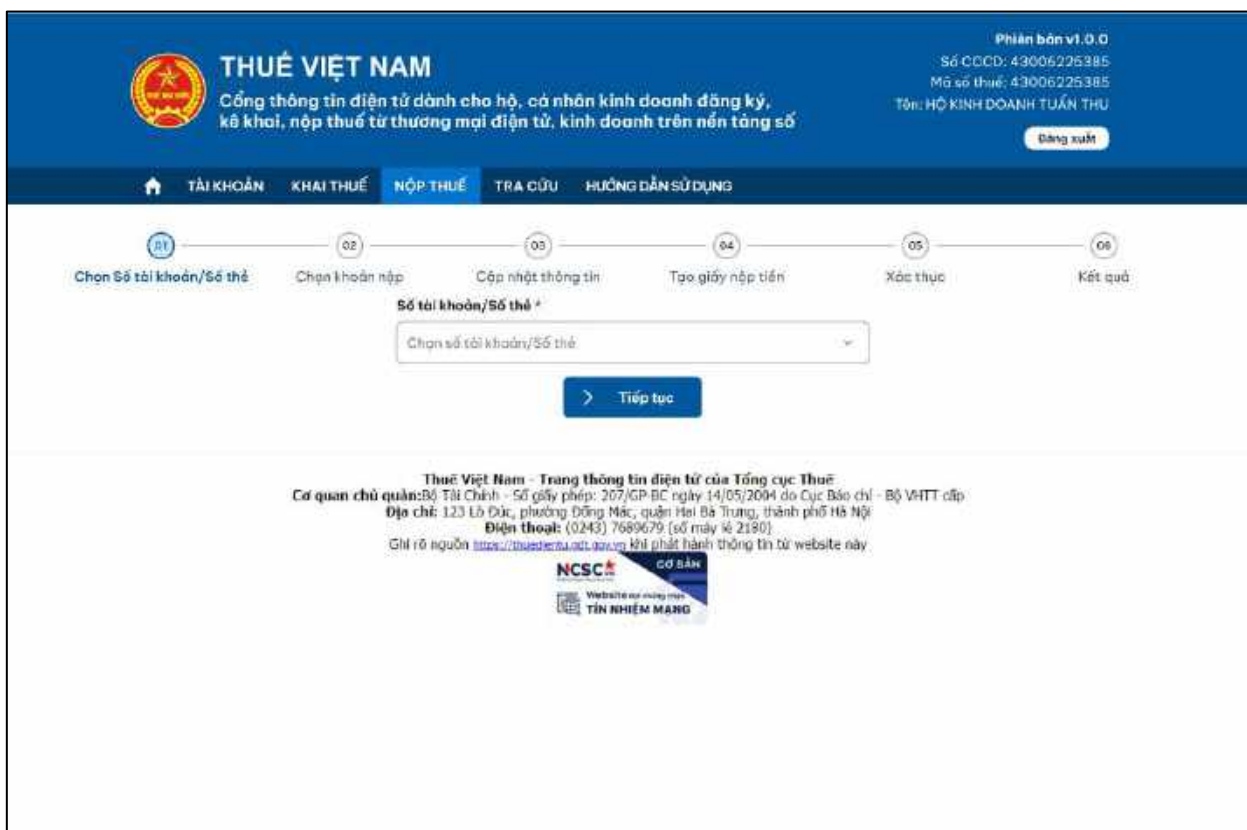


❖ **Hành động tiếp theo của NSD:**

- NSD nhấn vào tùy chọn ‘Liên kết tài khoản ngay’.
- Hệ thống sẽ tự động điều hướng sang chức năng Liên kết/Hủy tài khoản ngân hàng, nơi NSD có thể thực hiện liên kết tài khoản ngân hàng với mã số thuế của mình.

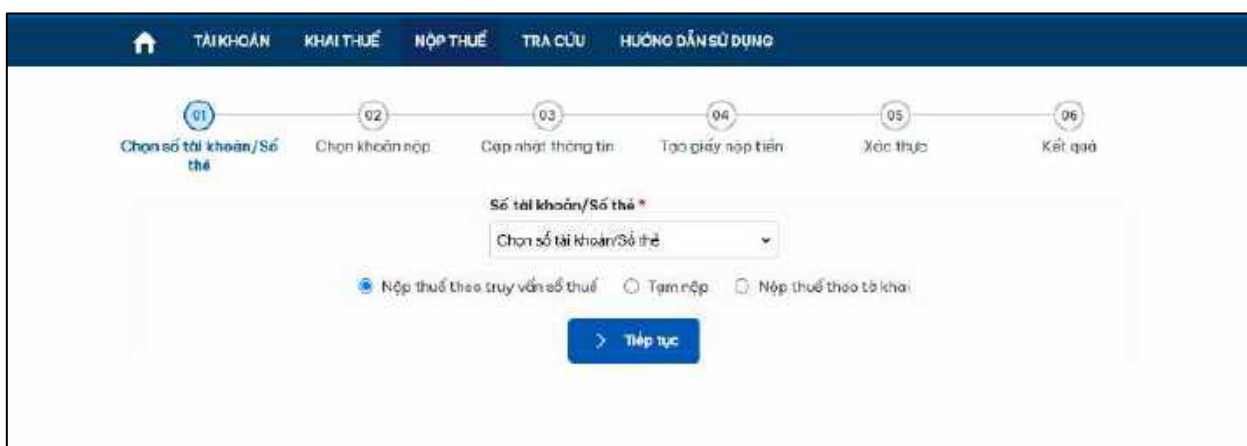
Trường hợp: NSD đã có số tài khoản/Số thẻ liên kết với ngân hàng:

- ✚ **Màn hình theo cách 1: NNT chọn ‘Nộp thuế ngay’ từ tab Kê khai điều hướng sang nộp thuế**



- NSD đã có tài khoản hoặc thẻ ngân hàng liên kết trước đó, NSD chọn số tài khoản/số thẻ muốn thanh toán, sau đó nhấn vào nút ‘**Tiếp tục**’ để tiếp tục quy trình nộp thuế.

Màn hình theo cách 2: NNT chọn ‘Nộp thuế’, chọn tiếp ‘Lập giấy nộp tiền’



- NSD đã có tài khoản hoặc thẻ ngân hàng liên kết trước đó, NSD chọn số tài khoản/số thẻ muốn thanh toán, sau đó nhấn vào nút ‘**Tiếp tục**’ hệ thống điều hướng sang **màn hình 2- Chọn khoản nộp**.

Bước 3: NNT nhấn ‘**Tiếp tục**’ hệ thống hiển thị Màn hình Chọn khoản nộp

Khi Người Nộp Thuế (NNT) chọn số tài khoản hoặc số thẻ và nhấn "Tiếp tục" từ màn hình chọn tài khoản, hệ thống sẽ chuyển sang màn hình chọn khoản nộp (Màn hình 2). Tại đây, hệ thống sẽ chia ra các trường hợp xử lý khác nhau dựa trên thông tin của NNT chọn. Dưới đây là các trường hợp:

Trường hợp NNT chọn ‘Nộp thuế ngay’ từ tab Kế khai điều hướng sang nộp thuế.

Dưới đây là các trường thông tin hiển thị trên màn hình:

The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Pay Tax) screen on the Vietnamese Tax Portal. The page header includes the logo of the State of Vietnam, the text 'THUẾ VIỆT NAM', and contact information for the tax authority. The main content area features a progress bar with 6 steps: 01. Chọn số tài khoản/Số thẻ, 02. Chọn khoản nộp, 03. Cập nhật thông tin, 04. Tạo giấy nộp tiền, 05. Xác thực, and 06. Kết quả. Below the progress bar is a table with 4 columns: STT, Kỳ thuế, Nội dung các khoản nộp NSNN, and Số tiền muốn nộp VND (NNT được phép sửa). The table contains three rows of tax items. Below the table, there is a field for 'Tổng tiền muốn nộp bằng số' (Total amount to be paid in numbers) with the value '185.000' and a unit 'VND'. At the bottom, there are buttons for 'Quay lại' (Back) and 'Tiếp tục' (Next). The footer contains contact information for the tax authority and logos for NCSC and TIN NHIỆM MẠNG.

STT	Kỳ thuế	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền muốn nộp VND (NNT được phép sửa)
1	00/01/2023	Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân	60.000
2	00/01/2023	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	25.000
3	00/01/2023	Rượu sản xuất trong nước	100.000

Tổng tiền muốn nộp bằng số *
185.000 VND

Một trăm tám mươi lăm nghìn đồng

Quay lại Tiếp tục

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Bảo chí - Bộ VHNT cấp
Địa chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mạc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
Ghi rõ nguồn <https://thuế.vietnam.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này

NCSC CƠ BẢN
Website an ninh mạng
TIN NHIỆM MẠNG

- STT: Hiển thị tăng dần theo số dòng, bắt đầu bằng 1
- Kỳ thuế: Hiển thị thông tin của tờ khai điều hướng sang
- Danh sách các khoản nộp NSNN: Hiển thị thông tin của tờ khai điều hướng sang
- Số tiền muốn nộp: Hiển thị thông tin của tờ khai điều hướng sang, Cho phép chỉnh sửa, nhập số tiền > 0
- Tổng số tiền muốn nộp: Hiển thị tổng số tiền muốn nộp bằng số
- Tổng số tiền muốn nộp bằng chữ: Hiển thị tổng số tiền muốn nộp bằng chữ

Trường hợp NNT chọn menu ‘Nộp thuế’, chọn tiếp ‘Lập giấy nộp tiền’,

chọn ‘Tạm nộp’.

Dưới đây là các trường thông tin hiển thị trên màn hình:

THUẾ VIỆT NAM
Công thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CDD: 43006226385
Mã số thuế: 43006226385
Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THỤ

Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **NỘP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn Số tài khoản/Số thẻ 02 **Chọn khoản nộp** 03 Cập nhật thông tin 04 Tạo giấy nộp tiền 05 Xác thực 06 Kết quả

STT	Kỳ thuế	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền muốn nộp VND
1	Vui lòng chọn	Vui lòng chọn	
2	Vui lòng chọn	Vui lòng chọn	
3	Vui lòng chọn	Vui lòng chọn	


Tổng tiền muốn nộp bằng số *

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Bảo chí - Bộ VHTT cấp
Địa chỉ: 123 Lê Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Điện thoại: (0243) 7680670 (số máy lẻ 2180)
Ghi rõ nguồn <https://thuvedientu.gdt.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này

NCSC CƠ SỞ AN TÍN NHỆM MẠNG

- STT: Hiển thị tăng dần theo số dòng, bắt đầu bằng 1
- Kỳ thuế: Cho phép NNT chọn trong danh mục có trong hệ thống, gồm kỳ theo lần phát sinh, kỳ tháng
- Danh sách các khoản nộp NSNN: Cho phép NNT chọn trong danh mục:
- Số tiền muốn nộp: Cho phép NNT nhập số tiền muốn nộp, số tiền >0
- Tổng số tiền muốn nộp: Hiển thị tổng số tiền muốn nộp bằng số
- Tổng số tiền muốn nộp bằng chữ: Hiển thị tổng số tiền muốn nộp bằng chữ
- Thêm dòng: Cho phép NNT kích chọn để thực hiện thao tác
- Xóa dòng: Cho phép NNT kích chọn để thực hiện thao tác

Màn hình NNT chọn Kỳ thuế:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 038198021239
 Mã số thuế: 8118222675
 Tên: VŨ THỊ LINH

[Đăng xuất](#)

🏠
TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01
Chọn số tài khoản/Số thẻ

02
Chọn khoản nộp

03
Cập nhật thông tin

04
Tạo giấy nộp tiền

05
Xác thực

06
Kết quả

STT	Kỳ thuế	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền muốn nộp VND
1	Chọn	Chọn	

Kỳ thuế ✕

Chọn	Kỳ thuế	Giá trị
<input type="radio"/>	Nộp thuế theo lần phát sinh: DD/MM/YYYY (ghi theo ngày nộp hồ sơ thuế)	DD/MM/YYYY
<input type="radio"/>	Nộp thuế theo tháng: 00/MM/YYYY	00/MM/YYYY

[✓ Chọn](#)

Màn hình chọn các khoản nộp NSNN:

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế tử thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 038198021239
 Mã số thuế: 8118222675
 Tên: VŨ THỊ LINH
 Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **NỘP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn số tài khoản/Số thẻ 02 **Chọn khoản nộp** 03 Cập nhật thông tin 04 Tạo giấy nộp tiền 05 Xác thực 06 Kết quả

STT	Kỳ thuế	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền muốn nộp VND
1			

Nội dung các khoản nộp NSNN

Chọn mục
 1000 - Thuế thu nhập cá nhân


Tra cứu

Chọn	STT	Mã NDKT	Tên NDKT
<input type="radio"/>	1	1003	1003 - Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân

Chọn

- ✚ Trường hợp NNT chọn menu ‘Nộp thuế’, chọn tiếp ‘Lập giấy nộp tiền’, chọn ‘Nộp thuế theo tờ khai’.

Dưới đây là các trường thông tin hiển thị trên màn hình:



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCCD: 038198021239
Mã số thuế: 0118222675
Tên: VŨ THỊ LINH

[Đăng xuất](#)

🏠
TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01
Chọn số tài khoản/Số thẻ

02
Chọn khoản nộp

03
Cập nhật thông tin

04
Tạo giấy nộp tiền

05
Xác thực

06
Kết quả

Ngày gửi từ ngày *

Đến ngày *


Chọn tờ khai (Danh sách các tờ khai chính thức, bổ sung có số thẻ phát sinh phải nộp > 0)

< Quay lại
 Tra Cứu

1 Trang 1 / Tổng số 1 trang. Tổng số bản ghi 5. Di đến trang:

STT	Mã giao dịch	Tờ khai/phụ lục	Kỳ tính thuế	Loại tờ khai	Lần nộp	Ngày nộp	Thao tác
1	11020249803933937	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	11/2024	Bổ sung	1	03/12/2024 22:32:41	Nộp thuế
2	11020249600172331	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	10/2024	Chính thức	4	03/12/2024 19:46:27	Nộp thuế
3	11020249799903710	01/CNKD - Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh (TT40/2021)	10/2024	Chính thức	3	03/12/2024 18:52:26	Nộp thuế

Người nộp thuế chọn khoản nộp, nhấn '**Nộp thuế**', hệ thống hiển thị màn hình:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 43006226385
 Mã số thuế: 43006226385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THỤ

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
ĐĂNG KÝ THUẾ
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn số tài khoản/Số thẻ
02 **Chọn khoản nộp**
03 Cập nhật thông tin
04 Tạo giấy nộp tiền
05 Xác thực
06 Kết quả

STT	Kỳ thuế	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền muốn nộp VND (NNT được phép sửa)
1	00/01/2023	Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân	60.000
2	00/01/2023	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	25.000
3	00/01/2023	Rượu sản xuất trong nước	100.000



Tổng tiền muốn nộp bằng số *

VND.

Một trăm tám mươi lăm nghìn đồng

← Quay lại
→ Tiếp tục

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - 56 giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VHTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <https://thuế.edu.vn> khi nhất hành thông tin từ website này

Website an ninh mạng
TÍN NHIỆM MẠNG

- STT: Hiển thị tăng dần theo số dòng, bắt đầu bằng 1
- Kỳ thuế: Hiển thị thông tin của tờ khai điều hướng sang
- Danh sách các khoản nộp NSNN: Hiển thị thông tin của tờ khai điều hướng sang
 - Số tiền muốn nộp: Hiển thị thông tin của tờ khai điều hướng sang, Cho phép chỉnh sửa, nhập số tiền > 0
 - Tổng số tiền muốn nộp: Hiển thị tổng số tiền muốn nộp bằng số
 - Tổng số tiền muốn nộp bằng chữ: Hiển thị tổng số tiền muốn nộp bằng chữ

✚ Trường hợp NNT chọn menu ‘Nộp thuế’, chọn tiếp ‘Lập giấy nộp tiền’, chọn ‘Truy vấn thông tin số thuế phải nộp’.

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số QCCD: 43006228385
 Mã số thuế: 43006228385
 Tên: HỘ KINH DOANH TƯ NHÂN THU

Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **NỘP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn Số tài khoản/Số thẻ 02 Chọn khoản nộp 03 Cập nhật thông tin 04 Tạo giấy nộp tiền 05 Xác thực 06 Kết quả

Số tài khoản/Số thẻ *
 Chọn số tài khoản/Số thẻ

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp Tạm nộp Nộp thuế theo tờ khai

Tiếp tục

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VHTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lê Đức, phường Đồng Mọc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7889679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <https://thuethu.vn/cit.aspx> khi phát hành thông tin từ website này

NCSC QUẢN LÝ GIAO DỊCH TÀI CHÍNH
 Website an toàn giao dịch TÍN NHIỆM MẠNG

Nhấn ‘Tiếp tục’, hệ thống hiển thị màn hình tra cứu:

Truy vấn thông tin khoản nộp

Mã số thuế
 123456798-888

Truy vấn

- NNT thực hiện nhập thông tin truy vấn số thuế phải nộp, nhấn “Truy vấn”.
- Hệ thống hiển thị màn hình kết quả truy vấn của mã số thuế TMĐT gồm 3 mục:

[TÀI KHOẢN](#)
[KHAI THUẾ](#)
[NỘP THUẾ](#)
[TRA CỨU](#)
[HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG](#)

01 Chọn số tài khoản/Số thẻ 02 **Chọn khoản nộp** 03 Cập nhật thông tin 04 Tạo giấy nộp tiền 05 Xác thực 06 Kết quả

Mã số thuế *

8118222675-888

[< Quay lại](#) [Truy vấn](#)

Chọn khoản nộp	STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Mã định danh hồ sơ (ID)	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo	Kỳ thuế/Ngày định/Ngày thông
A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt						
II. Các khoản tiền chậm nộp						
<input type="checkbox"/>	1	8-8	Chi cục Thuế khu vực Cẩm Phả - Vân Đồn - Cô Tô			31/12/999
<input type="checkbox"/>	2	8	Chi cục Thuế khu vực Cẩm Phả - Vân Đồn - Cô Tô	7519388242210001		00/05/20
<input type="checkbox"/>	3	8	Chi cục Thuế khu vực Cẩm Phả - Vân Đồn - Cô Tô	7519388242200001		00/04/20
<input type="checkbox"/>	4	8	Chi cục Thuế khu vực Cẩm Phả - Vân Đồn - Cô Tô	7519388242250001		00/05/20
<input type="checkbox"/>	5	10	Chi cục Thuế khu vực Cẩm Phả - Vân Đồn - Cô Tô	7200300979590001		00/05/20

+ Mục A – Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt

- Mục I - Các khoản thuế, tiền phạt

- Mục II. Các khoản tiền chậm nộp (danh sách các tiểu mục tiền chậm nộp tham chiếu mục VII.Phụ lục)

+ Mục B - Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

(danh sách các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt tham chiếu mục VII.Phụ lục)

+ Mục C - Khoản thuế đang chờ xử lý


- NNT thực hiện truy vấn theo, chọn khoản nộp và nhấn “Tiếp tục”. Hệ thống thực hiện kiểm tra:

- + NNT chọn khoản nộp thuộc mục A, hệ thống kiểm tra các khoản nộp đã chọn phải theo đúng thứ tự thanh toán:

- + NNT chọn khoản nộp thuộc mục B, cho phép NNT tùy chọn một khoản bất kỳ để thanh toán.

- + Chỉ cho phép chọn tối đa 2 khoản nộp/lần thanh toán.

- Hệ thống hiển thị thông tin các khoản nộp đã tích chọn lên màn hình Lập giấy nộp tiền:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 43006226385
 Mã số thuế: 43006226385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THỤ

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
ĐĂNG KÝ THUẾ
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn số tài khoản/Số thẻ
02
03 Cập nhật thông tin
04 Tạo giấy nộp tiền
05 Xác thực
06 Kết quả

STT	Kỳ thuế	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền muốn nộp VND (NNT được phép sửa)
1	00/01/2023	Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân	<input style="width: 80%;" type="text" value="60.000"/>
2	00/01/2023	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	<input style="width: 80%;" type="text" value="25.000"/>
3	00/01/2023	Rượu sản xuất trong nước	<input style="width: 80%;" type="text" value="100.000"/>


Tổng tiền muốn nộp bằng số *

VND.

Một trăm tám mươi lăm nghìn đồng

< Quay lại
> Tiếp tục


Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - 56 giấy phép: 307/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VHNTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mãc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <https://thueda.gov.vn> khi nhảt hành thông tin từ website này



Tại màn hình này, NSD thực hiện các thao tác:

- Nhấn ‘**Quay lại**’: Để quay lại màn hình trước đó
- Nhấn ‘**Tiếp tục**’: Để thực hiện tiếp theo của quy trình thanh toán

Bước 4: NNT nhấn ‘Tiếp tục’ hệ thống hiển thị Màn hình Cập nhật thông tin



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCOD: 43006225395
 Mã số thuế: 43006225395
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THỤ

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
ĐĂNG KÝ THUẾ
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01
Chọn Số tài khoản/Số thẻ

02
Chọn khoản nộp

03
Điền nhất thống tin

04
Tạo giấy nộp tiền

05
Xác thực

06
Kết quả

Thông tin cơ quan quản lý thu

Tỉnh/Thành phố *

Cơ quan quản lý thu *

Thông tin nơi phát sinh khoản thu

Lưu ý:

- Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương.
- Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương về tính nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.

Tỉnh/Thành phố
 Quận/Huyện
 Phường/Xã

Tỉnh/Thành phố *

Quận/Huyện *

Phường/Xã *


Thông tin kho bạc

Chuyển cho Kho bạc nhà nước *

Nộp vào NSNN [TK 711]
 Thu hồi hoàn [TK 3397]

< Quay lại
> Tạo giấy nộp tiền

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VH-TT cấp
 Địa chỉ: 123 Lê Đức, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <http://www.tot.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này




Tại màn hình này, NSD thực hiện các thao tác:

- Nhấn ‘Quay lại’: Để quay lại màn hình trước đó
- Nhấn ‘Tạo giấy nộp tiền’: Hệ thống chuyển sang màn hình tiếp theo

Bước 5: NNT nhấn ‘Tạo giấy nộp tiền’ hệ thống hiển thị Màn hình Tạo giấy nộp tiền

NSD nhấn ‘**Tạo giấy nộp tiền**’ hệ thống hiển thị danh sách các giấy nộp tiền như sau:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCOD: 43006225385
 Mã số thuế: 43006225385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THỤ


[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
ĐĂNG KÝ THUẾ
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn Số tài khoản/Số thẻ
02 Chọn khoản nộp
03 Cập nhật thông tin
04 Tạo giấy nộp tiền
05 Xác thực
06 Kết quả

STT	Số tiền VND	Xem chi tiết	Thao tác
1	85.000	Chi tiết	<input checked="" type="radio"/>
2	100.000	Chi tiết	<input type="radio"/>


Mã Capcha *



Lưu ý:
 Theo quy định về việc lập giấy nộp tiền vào NSNN mỗi giấy nộp tiền chỉ nộp cho 1 cơ quan thuế, 1 địa bàn hành chính và tối đa 2 khoản nộp!

< Quay lại
Nộp thuế >

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ YHTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mec, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2166)
 Ghi rõ nguồn <http://thuete.vn/gtt.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này



Tại màn hình này, NSD thực hiện các thao tác:

- Nhấn ‘**Quay lại**’: Để quay lại màn hình trước đó
- Nhấn ‘**Nộp thuế**’: Để thực hiện tiếp quy trình thanh toán
- Chọn ‘**Thao tác**’: Để tích chọn vào GNT nào thực hiện thanh toán trước
- Nhấn ‘**Chi tiết**’: hệ thống hiển thị màn hình giấy nộp tiền



THUẾ VIỆT NAM

Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0

Số CCOD: 43006225385

Mã số thuế: 43006225385

Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THU

[Đăng xuất](#)

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **NỘP THUẾ** ĐĂNG KÝ THUẾ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

01 Chọn Số tài khoản/Số thẻ 02 Chọn khoản nộp 03 Cập nhật thông tin 04 **Tạo giấy nộp tiền** 05 Xác thực 06 Kết quả

Không ghi vào khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản

Loại tiền: VND USD Khác:.....

Mẫu số C1-02/N5
(Ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính)
Mã hiệu:
Số:

Số tham chiếu: 11020249530415864

Người nộp thuế: PHAN THE BÍCH NGỌC
Địa chỉ: Ấp Trang Hoàng, xã Bông Trang
Quận/Huyện: Huyện Xuyên Mộc
Người nộp thay:
Địa chỉ:
Quận/Huyện:
Đề nghị NI/KBNN: Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam
hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN TK tạm thu TK thu hồi hoàn thuế GTGT
vào tài Khoản của KBNN: KBNN Hà Lang - Cao Bằng
Tỉnh, TP: Cao Bằng
Mô tại NH ủy nhiệm thu:
Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước Thanh tra tài chính
Thanh tra Chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác

Mã số thuế: 3500920787
Tỉnh, TP: Bà Rịa - Vũng Tàu
Tỉnh, TP:
trích TK số: 0300000004785012

Tên cơ quan quản lý thu: Chi cục thuế thành phố Cao Bằng

Phân danh cho người nộp thuế ghi						Phân danh cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/số quyết định/số thông báo/Mã định danh nợ số (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1		00/11/2022	Dầu, condensate (không kể thuế tài nguyên thu theo hiệp định, hợp đồng)		40.000.000	757	1551
Tổng tiền					40.000.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: BỐN MƯƠI TRIỆU ĐỒNG

PHÂN DANH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN	
Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
Mã DBHC:.....	Có TK:.....
Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

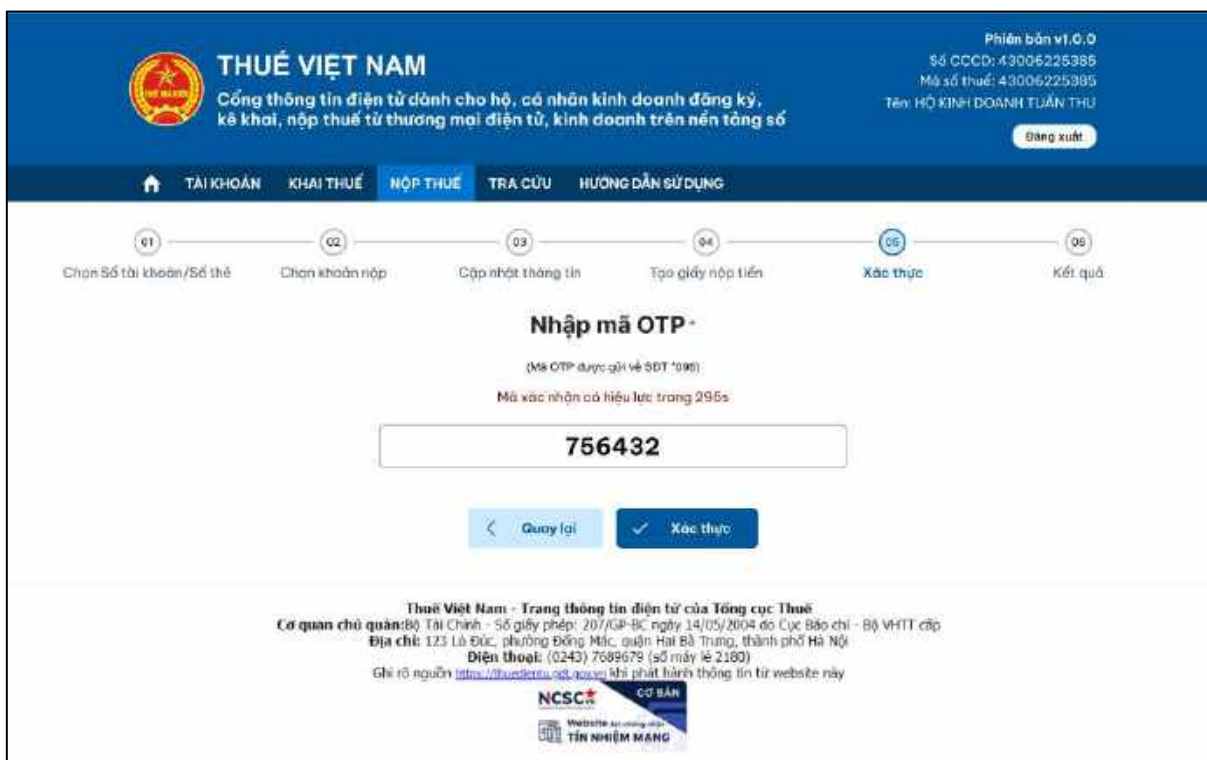
Kế toán Kế toán trưởng

[Quay lại](#)

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VHTT cấp
Địa chỉ: 123 Lô Đúc, phường Đồng Mạc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
Ghi rõ nguồn <https://thuedientu.gdt.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này



Bước 6: NNT nhấn ‘Nộp thuế’ hệ thống hiển thị Màn hình Xác thực
Từ màn hình 4 – Tạo giấy nộp tiền, nhấn ‘Nộp thuế’. Hệ thống hiển thị màn hình nhập mã OTP



Người sử dụng (NSD) sẽ nhập mã OTP (One Time Password) mà ngân hàng đã gửi về qua SMS hoặc ứng dụng ngân hàng.

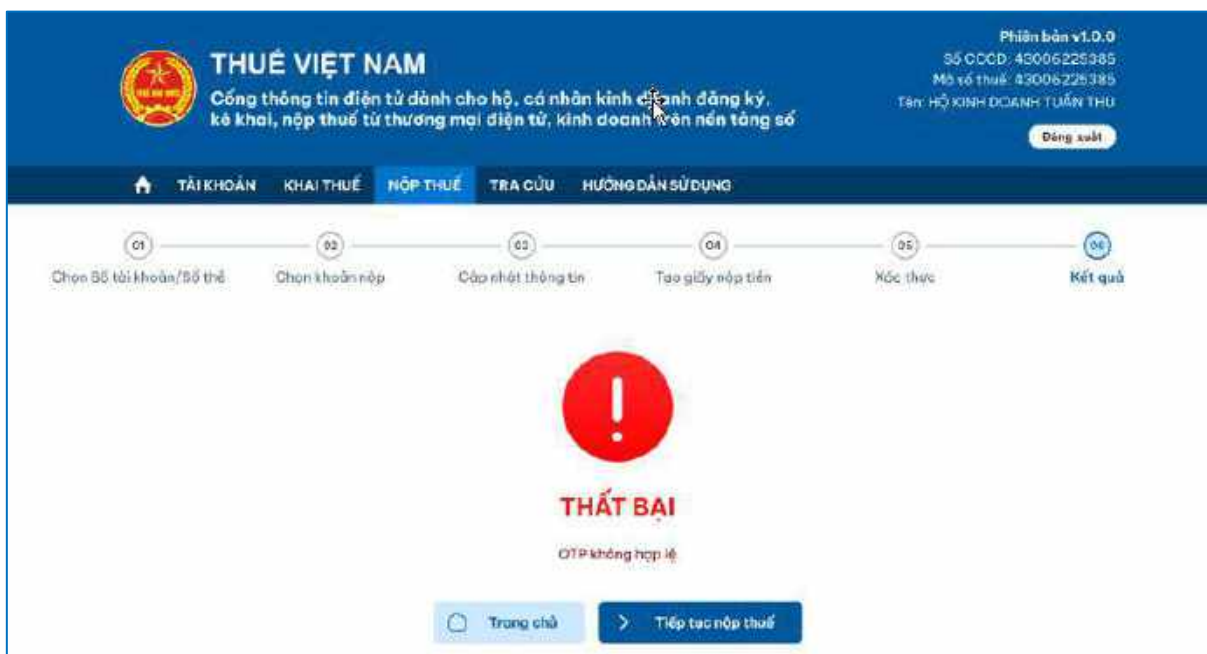
Bước 7: NNT nhập xong mã OTP nhấn ‘Xác thực’, hệ thống hiển thị Màn hình Kết quả

Kết quả trả:

- **Nếu ngân hàng trả kết quả hợp lệ:** Nếu mã OTP hợp lệ, hệ thống sẽ hiển thị màn hình thanh toán các khoản nộp NSNN thành công



- **Nếu ngân hàng trả kết quả không hợp lệ:** Nếu mã OTP không hợp lệ, hệ thống hiển thị màn hình thất bại



Tại màn hình này, NSD thực hiện các thao tác:

- Nhấn '**Trang chủ**': hệ thống trở về màn hình trang chủ
- Nhấn '**Tiếp tục nộp thuế**': Hệ thống quay về màn hình 4, hiển thị giấy nộp tiền tiếp theo

3.2 Tra cứu chứng từ

Bước 1: NNT đăng nhập thành công vào hệ thống, chọn 'Nộp thuế' chọn tiếp 'Tra cứu chứng từ nộp thuế'




Màn hình hiển thị



NNT thực hiện nhập/chọn các thông tin:

- Mã tham chiếu: NNT nhập thông tin
- Ngày lập chứng từ từ ngày..đến ngày: NNT thực hiện nhập ngày cần tra cứu

Bước 2: NNT nhấn ‘Tra cứu’, hệ thống hiển thị kết quả



THUẾ VIỆT NAM
Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
kê khai, nộp thuế tử thương mọi điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
Số CCDD: 43006225395
Mã số thuế: 43006225395
Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THU

[Đăng xuất](#)



TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tra cứu chứng từ nộp thuế

Mô tham chiếu:

Ngày lập chứng từ từ ngày *

Tra cứu

STT	Số tham chiếu	Số tiền	Ngày nộp	Trạng thái	In chứng từ
2	112234651	10.000	11/11/2023	Thành công	
3	112234552	1.000.000	11/11/2023	Thành công	
4	112234553	1.000.000	11/11/2023	OTP không hợp lệ	

< 1 **2** 3 4 5 6 >

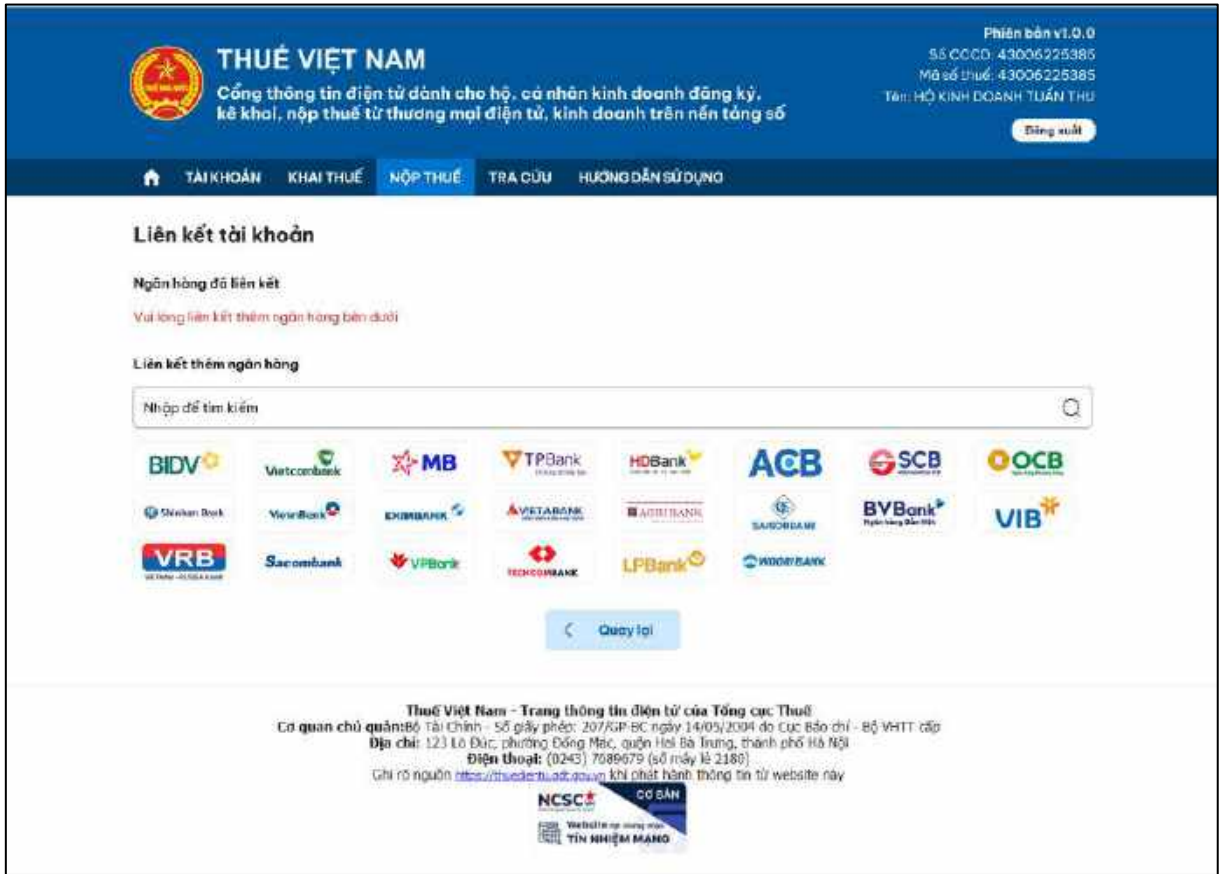
In chứng từ

(Màn hình kết quả tra cứu)

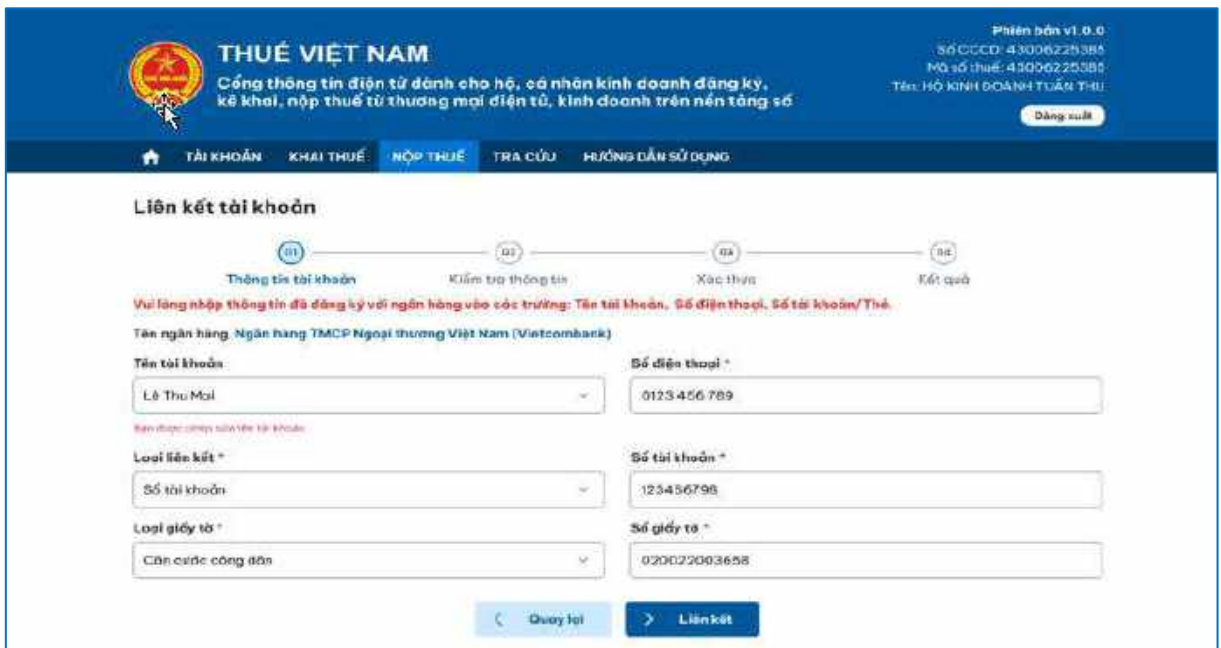
- NNT chọn chứng từ có trạng thái “Thành công” và nhấn “In chứng từ”
- Hiện thị màn hình chứng từ nộp thuế theo mẫu C1-02/NSNN

3.3 Liên kết tài khoản ngân hàng

Bước 1: Chọn menu **Nộp thuế** -> **Hủy/Liên kết tài khoản ngân hàng**. Hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng đã liên kết



Bước 2: NNT chọn ngân hàng liên kết, màn hình hiển thị số tài khoản/số thẻ đã liên kết



Bước 3: Người nộp thuế nhập thông tin liên kết, nhấn “liên kết”, hiển thị màn hình nhập mã Captcha.

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số ODD: 43006225385
 Mã số thuế: 43006225385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THU

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **HỢP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Liên kết tài khoản

01 Thông tin tài khoản 02 Kiểm tra thông tin 03 Xác thực 04 Kết quả

Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Tên tài khoản: Lê Thu Mai Số điện thoại *: 0123 456 789

Loại liên kết *: Số tài khoản Số tài khoản *: 123456789

Loại giấy tờ *: Chứng cứ công dân Số giấy tờ *: 020022003658

Mã Captcha *: KHQWX

Quay lại Liên kết

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Bảo chí - Bộ VHTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lê Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7888679 (số máy là 2180)
 Ghi rõ nguồn: <https://thuexetnu.oid.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này

NCSC CƠ BÀN Website an ninh mạng TIN NHẬN MANG

Bước 4: NNT nhập mã captcha, sau đó nhấn tiếp tục, hệ thống hiển thị màn hình nhập mã OTP

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số ODD: 43006225385
 Mã số thuế: 43006225385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THU

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **HỢP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Liên kết tài khoản

01 Thông tin tài khoản 02 Kiểm tra thông tin 03 Xác thực 04 Kết quả

Nhập mã OTP *
 (Mã OTP được gửi về 381 798)
 Mã xác nhận có hiệu lực trong 295s

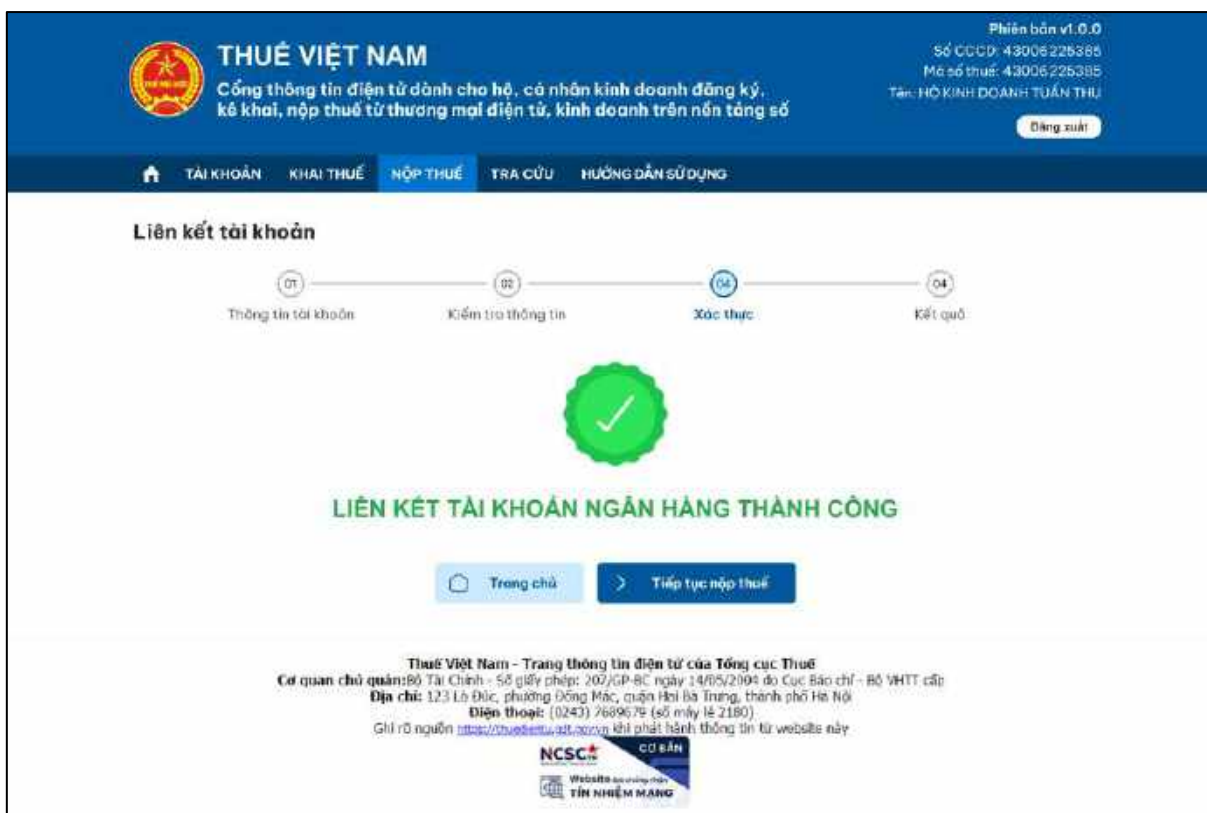
756432

Quay lại Xác thực

- Đối với trường hợp NNT sử dụng phương thức xác thực Smart OTP từ ngân hàng, NNT vào app nhập hàng và nhập mã giao dịch và nhập mã giao dịch để lấy OTP
- Đối với trường hợp NNT sử dụng phương thức xác thực SMS OTP từ ngân

hàng, NNT nhập mã xác thực được hệ thống ngân hàng gửi SMS đến số điện thoại đăng ký với ngân hàng.

Màn hình hiển thị thành công



3.4 Hủy liên kết tài khoản ngân hàng

Bước 1: Chọn menu **Nộp thuế** -> **Hủy/Liên kết tài khoản ngân hàng**. Hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng đã liên kết

Bước 2: NNT chọn icon 'Hủy liên kết', màn hình hiển thị số tài khoản/số thẻ đã liên kết

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCDD: 43006225385
 Mã số thuế: 43006225385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN TRU

Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **NỘP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hủy liên kết tài khoản

01 Thông tin tài khoản 02 Kiểm tra thông tin 03 Xác thực 04 Kết quả

Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Tên tài khoản: Lê Thu Mai
 Loại liên kết *: Số tài khoản

Số tài khoản *: 123456798

Quay lại Hủy liên kết

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Bảo chí - Bộ VHTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lô Đúc, phường Đồng Mạc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <http://thuexienluu.ods.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này

NCSC CƠ BẢN Website hướng dẫn TIN NHỆM MẠNG

Bước 3: Người nộp thuế nhập thông tin liên kết, nhấn “Hủy liên kết”, hiển thị màn hình nhập mã Captcha.

THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCDD: 43006225385
 Mã số thuế: 43006225385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN TRU

Đăng xuất

TÀI KHOẢN KHAI THUẾ **NỘP THUẾ** TRA CỨU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hủy liên kết tài khoản

01 Thông tin tài khoản 02 **Kiểm tra thông tin** 03 Xác thực 04 Kết quả

Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Tên tài khoản: Lê Thu Mai
 Loại liên kết *: Số tài khoản

Số tài khoản *: 123456798

Mã Captcha *: 10HGWX

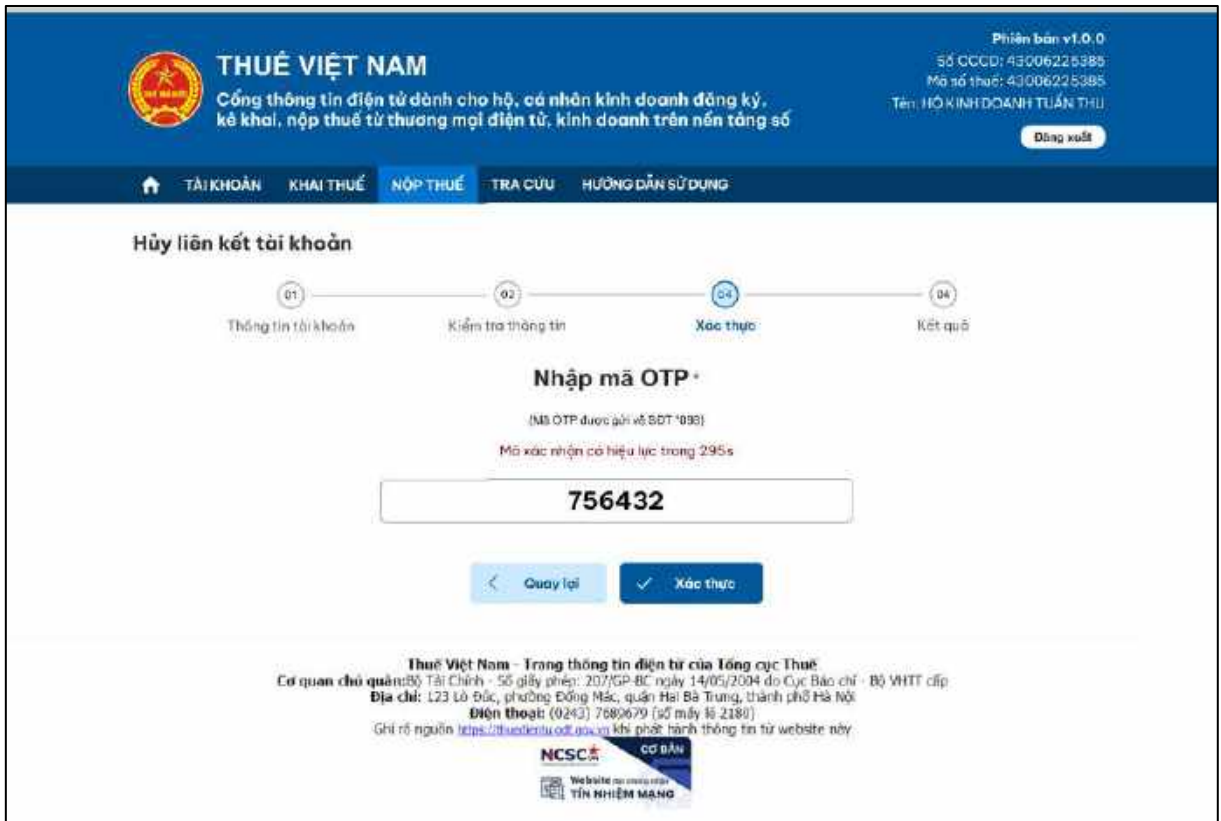
Quay lại Tiếp tục

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Bảo chí - Bộ VHTT cấp
 Địa chỉ: 123 Lô Đúc, phường Đồng Mạc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <http://thuexienluu.ods.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này

NCSC CƠ BẢN Website hướng dẫn TIN NHỆM MẠNG

Bước 4: NNT nhập mã captcha, sau đó nhấn tiếp tục, hệ thống hiển thị màn hình

nhập mã OTP



- Đối với trường hợp NNT sử dụng phương thức xác thực Smart OTP từ ngân hàng, NNT vào app nhập hàng và nhập mã giao dịch và nhập mã giao dịch để lấy OTP
- Đối với trường hợp NNT sử dụng phương thức xác thực SMS OTP từ ngân hàng, NNT nhập mã xác thực được hệ thống ngân hàng gửi SMS đến số điện thoại đăng ký với ngân hàng.

Màn hình hiển thị thành công



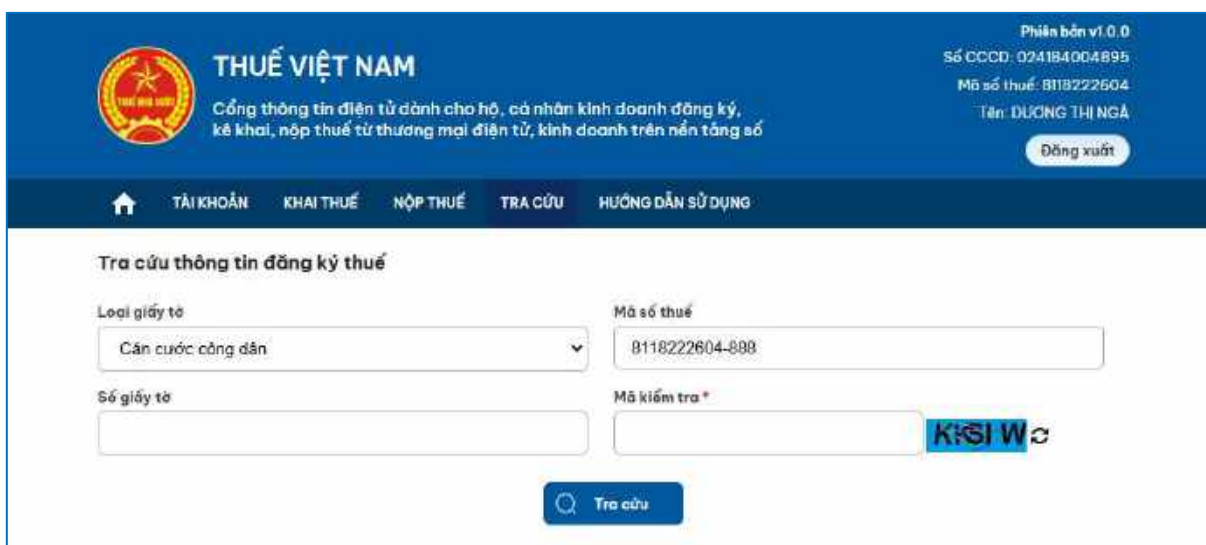
4 Chức năng Tra cứu



4.1 Chức năng Tra cứu thông tin NNT

Bước 1: NNT truy cập vào trang_TMĐT dành cho cá nhân

Bước 2: NNT chọn chức năng ‘Tra cứu thông tin ĐKT’



Hệ thống hiển thị màn hình, NNT nhập Mã số thuế hoặc loại giấy tờ/số giấy tờ và Mã kiểm tra

Bước 3: NNT nhấn ‘Tra cứu’

Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tra cứu.

The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' (Vietnam Tax Authority) website. The header includes the national emblem, the text 'THUẾ VIỆT NAM', and a description: 'Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số'. It also displays version 'Phiên bản v1.0.0', ID 'Số CCCD: 024184004895', tax ID 'Mã số thuế: 8118222604', and name 'Tên: DUƠNG THỊ NGÀ'. A 'Đăng xuất' (Logout) button is present.

The main navigation bar contains: TÀI KHOẢN, KHAI THUẾ, NỘP THUẾ, TRA CỨU, HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.

The search results page is titled 'Tra cứu thông tin đăng ký thuế'. It features a search form with the following fields:

- Loại giấy tờ: Căn cước công dân (selected)
- Mã số thuế: 8118222604-888
- Số giấy tờ: (empty)
- Mã kiểm tra*: (empty)

Buttons for 'Tra cứu' (Search) and 'Xem' (View) are located below the form. A 'H5PM9' logo is also visible.

STT	Mã số thuế	Tên người nộp thuế	Cơ quan thuế	CCCD/CMT	Ngày cấp	Trạng thái
1	8118222604-888	Dương thị nga	Thị xã Từ Sơn - Chi cục Thuế khu vực Từ Sơn - Yên Phong	0241840xxxxx	12/01/2012	00-NNT đang hoạt động

A note at the bottom reads: 'Lưu ý: NNT xem thông tin chi tiết cột CCCD/CMT hoặc mã số thuế. Vui lòng nhập mã kiểm tra theo hình ảnh và nhấn nút "Xem"'

4.2 Tra cứu nghĩa vụ thuế

Bước 1: Đăng nhập thành công vào hệ thống, chọn chức năng 'Tra cứu' chọn tiếp 'Tra cứu nghĩa vụ thuế'


Màn hình hiển thị

The screenshot shows the 'THUẾ VIỆT NAM' website with the same header and navigation as the previous image. The search results page is titled 'Tra cứu thông tin nghĩa vụ thuế'. It features a search form with the following field:

- Mã số thuế: 8118222604-888

A 'Tra cứu' (Search) button is located below the form.

Bước 2: NNT nhấn 'Tra cứu', hệ thống hiển thị kết quả



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 43006225385
 Mã số thuế: 43006225385
 Tên: HỘ KINH DOANH TUẤN THỦ
[Đăng xuất](#)

🏠 TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tra cứu nghĩa vụ thuế

Mã số thuế

Tra cứu

Mục I - Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn


STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục	Loại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Chi cục Thuế Quận Tân Bình	757	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VN
2	Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức	757	1008 - Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân	VN

Mục II - Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP					
I. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt					
1. Các khoản thuế, tiền phạt					

4.3 Tra cứu hồ sơ đăng ký Thuế đã nộp

Bước 1: Tại màn hình đăng ký thuế lần đầu, chọn chức năng “Tra cứu hồ sơ Đăng ký thuế đã nộp”. Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu hồ sơ:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 024184004895
 Mã số thuế: 8118222604
 Tên: DƯƠNG THỊ NGÀ
[Đăng xuất](#)

🏠 TÀI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tra cứu tờ khai đăng ký thuế đã nộp

Ngày nộp từ ngày *

Đến ngày *

Tra Cứu

- Mã giao dịch: Nhập mã giao dịch

Bước 2: Nhấn “Tra cứu”, hệ thống hiển thị kết quả tra cứu:

- Trường hợp: không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu, hệ thống hiển thị thông báo “Không có tờ khai thỏa mãn điều kiện tra cứu”
- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu, hệ thống hiển thị kết quả như sau:

4.4 Tra cứu thông báo Cơ quan Thuế gửi

Bước 1: Đăng nhập thành công vào hệ thống, chọn chức năng ‘Tra cứu’ chọn tiếp ‘Tra cứu thông báo Cơ quan Thuế gửi’


Màn hình hiển thị

STT	Mã giao dịch	Số thông báo	Thông báo	Ngày gửi	Tài xế	CHI TIẾT
1	11020249509115275	1311022554458 / 2024/TCANHAN	V/v Chấp nhận/Chống chấp nhận và việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử	13/11/2024		Chi tiết

NNT thực hiện nhập các thông tin:

- Mã giao dịch: NNT nhập mã giao dịch của các tờ khai đã gửi
- Loại thông báo: NNT thực hiện chọn thông báo cần tra cứu
- Ngày gửi từ ngày..đến ngày: NNT thực hiện nhập ngày cần tra cứu

Bước 2: NNT nhấn ‘Tra cứu’, hệ thống hiển thị kết quả



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 43006213385
 Mã số thuế: 43006224388
 Tên: HỘ KINH DOANH T. J. J. T. H. U.

[Đăng xuất](#)

TAI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tra cứu thông báo

Loại thông báo

Mã giao dịch

[Tìm kiếm](#)


Ngày gửi từ ngày *

Đến ngày *

[Tra cứu](#)

STT	Mã giao dịch	Số thông báo	Thông báo	Ngày gửi	Tài về	Chi tiết
1	11020249508115275	131022554458 / 2024/TCANHAN	V/v Chấp nhận/Chống chấp nhận và việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử	13/10/2024		Chi tiết

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VHNT cấp
 Địa chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mãc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <https://thuendienlu.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này



CƠ BẢN
 Website đạt chứng nhận
TÍN NHIỆM MẠNG

NNT chọn ‘Tải về’ để tải thông báo về máy

5 Chức năng Thông tin tài khoản

5.1 Thông tin người nộp thuế

Bước 1: NSD kích chọn vào nút ‘Thông tin người nộp thuế’:



THUẾ VIỆT NAM
 Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký,
 kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số

Phiên bản v1.0.0
 Số CCCD: 038198021239
 Mã số thuế: 8118222509
 Tên: Vũ Thị Linh

[Đăng xuất](#)

TAI KHOẢN
KHAI THUẾ
NỘP THUẾ
TRA CỨU
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



Thông tin tài khoản người nộp thuế

Thuế Việt Nam - Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế
 Cơ quan chủ quản: Bộ Tài Chính - Số giấy phép: 207/GP-BC ngày 14/05/2004 do Cục Báo chí - Bộ VHNT cấp
 Địa chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mãc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180)
 Ghi rõ nguồn <https://thuendienlu.gov.vn> khi phát hành thông tin từ website này



CƠ BẢN
 Website đạt chứng nhận
TÍN NHIỆM MẠNG

Màn hình hiển thị

Thông tin người nộp thuế

Mã số thuế	Họ và tên
123456798	Nghiêm Văn Hoàng
Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý
XÓM BẾN, Thôn Ba Làng	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Số điện thoại *	Địa chỉ email *
0356060750	msttest@gmail.com.vn

[Sửa thông tin](#)

Bước 2: Nhấn ‘Sửa thông tin’

Thông tin người nộp thuế

01 Nhập thông tin 02 Xác thực 03 Kết quả

Mã số thuế	Họ và tên
123456798	Nghiêm Văn Hoàng
Địa chỉ	Cơ quan thuế quản lý
XÓM BẾN, Thôn Ba Làng	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Số điện thoại *	Địa chỉ email *
0356060750	msttest@gmail.com.vn

[< Quay lại](#) [> Tiếp tục](#)

NNT nhập thông tin cần chỉnh sửa, nhấn ‘Tiếp tục’, hệ thống hiển thị màn hình tờ khai thay đổi thông tin

Thông tin người nộp thuế

01 Nhập thông tin
02 Xác thực
03 Kết quả

Mẫu số: **02/BK-TĐT**
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
Đăng ký thay đổi, bổ sung thông tin giao dịch thuế điện tử
Thay đổi: Bổ sung

Kính gửi: Tổng cục thuế

1. Tên người nộp thuế: MST test
 2. Mã số thuế: 2300082455
 3. Địa chỉ: Xã Khê Ba, Thôn Mỹ Lai
 4. Thông tin về đại lý thuế (nếu có):
 4a. Tên:
 4b. Mã số thuế:
 4c. Hợp đồng đại lý thuế: Số..... ngày.....
 Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;
 Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế;
 Đăng ký thay đổi bổ sung các thông tin, cụ thể như sau:
 1. Thông tin đăng ký thay đổi, bổ sung địa chỉ thư điện tử:
 1.1. Địa chỉ thư điện tử nhận tất cả các quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế trong quá trình thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế: phuy.sp@goi.gov.vn
 1.2. Địa chỉ thư điện tử khác nhận quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế theo từng thủ tục hành chính thuế:

STT	Địa chỉ thư điện tử	Họ tên người sử dụng	Thủ tục hành chính thuế điện tử đăng ký sử dụng
			Đăng ký thuế
			Khai thuế
			Nộp thuế
			Hoàn thuế

2. Thông tin số điện thoại di động đăng ký thay đổi: 0914428069
 Người nộp thuế chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, đầy đủ, chính xác của các thông tin đăng ký nêu trên và cam kết tiếp nhận và phản hồi các thông tin liên quan đến giao dịch điện tử với cơ quan thuế, chấp hành quyết định, thông báo, yêu cầu của cơ quan thuế đã gửi đến địa chỉ thư điện tử đã đăng ký nêu trên và tài khoản giao dịch điện tử của người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và quản lý, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế đã được cơ quan thuế cấp theo quy định của pháp luật và các hướng dẫn của cơ quan thuế.

Ngày 11 tháng 07 năm 2024

NHÀN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:
<Chữ ký số của đại lý thuế>

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
<Người nộp thuế ký điện tử>

Mã Copcha *

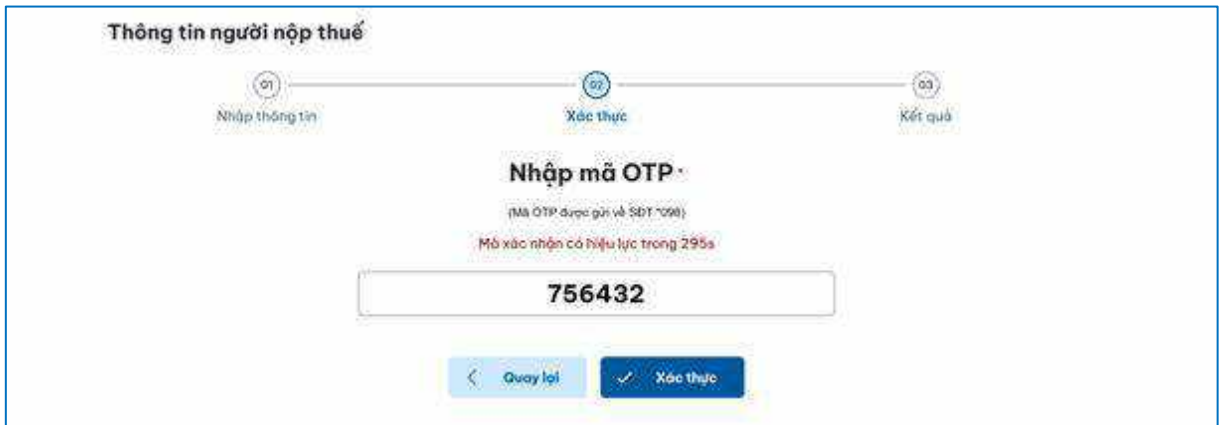
< Quay lại
Tiếp tục >

NNT nhập mã kiểm tra sau đó:

NNT thực hiện chọn các button:

- Quay lại: Hệ thống quay về màn hình trước đó
- Tiếp tục: Hệ thống thực hiện xác thực Mã kiểm tra

- ✓ Trường hợp thông tin không hợp lệ, Hệ thống hiển thị cảnh báo
 - ✓ Trường hợp thông tin hợp lệ, hệ thống chuyển đến màn hình tiếp theo
- Bước 3:** Nhấn “Tiếp tục” hệ thống chuyển sang màn hình xác thực



NNT nhập mã OTP, sau đó:

NNT thực hiện chọn các button:

- Quay lại: Hệ thống quay về màn hình trước đó
 - Tiếp tục: Hệ thống thực hiện xác thực Mã OTP
- ✓ Trường hợp thông tin không hợp lệ, Hệ thống hiển thị cảnh báo
Trường hợp thông tin hợp lệ, hệ thống hiển thị màn hình kết quả như sau:

